



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1533/KH-UBND

Khánh Hòa, ngày 23 tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa năm 2023

Triển khai thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 4093/TTr-STTTT ngày 30/12/2022; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa năm 2023, với những nội dung cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;
- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;
- Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;
- Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;
- Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;
- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;
- Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;
- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia;
- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê

duyet Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;

- Quyết định số 21/QĐ-TTg ngày 06/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025”;

- Quyết định số 830/QĐ-TTg ngày 01/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021 - 2025”;

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0;

- Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 19/10/2021 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 909/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 2180/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Khánh Hòa (phiên bản 2.0);

- Kế hoạch số 13784/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025;

- Kế hoạch số 5225/KH-UBND ngày 10/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về tuyên truyền về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Công văn số 5406/BTTTT-CĐSQG ngày 03/11/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2023.

II. MỤC TIÊU

1. Phát triển Chính quyền số

- Từng bước hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật tạo cơ sở pháp lý đầy đủ triển khai Chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số.

- 80% cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung được chia sẻ, kết nối trên toàn tỉnh và tổ chức sử dụng có hiệu quả.

- 100% thủ tục hành chính (TTHC) đủ điều kiện được công bố trực tuyến toàn

trình và được cung cấp trên nhiều phương tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- Duy trì 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử; 100% hồ sơ TTHC, hồ sơ công việc tại cấp tỉnh, huyện, xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 35% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- 100% báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội còn hiệu lực phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh được thực hiện qua Hệ thống báo cáo của tỉnh và kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- 80% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), kỹ năng số.

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng đối với toàn bộ 100% gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế, chào hàng cạnh tranh thuộc lĩnh vực hàng hóa (bao gồm thuốc), xây lắp, dịch vụ phi tư vấn, dịch vụ tư vấn có giá gói thầu không quá 200 tỷ đồng; toàn bộ (100%) gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, chào hàng cạnh tranh sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên (trừ gói thầu hỗn hợp, gói thầu áp dụng phương thức hai giai đoạn một túi hồ sơ, hai giai đoạn hai túi hồ sơ).

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ tiếp nhận và giải quyết trực tuyến của tỉnh đạt chỉ tiêu Trung ương giao.

- 100% hệ thống thông tin được xác định cấp độ và triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin (ATTT) theo cấp độ; 100% thiết bị đầu cuối được cài đặt giải pháp bảo vệ, phòng, chống mã độc.

- Nâng cao kỹ năng chuyên môn và năng lực tham mưu công tác ATTT cho đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT ở cơ quan nhà nước các cấp; kỹ năng cơ bản bảo đảm ATTT cho người dùng cuối.

2. Phát triển kinh tế số

Kinh tế số chiếm tối thiểu 9% GRDP của tỉnh; 100% doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh và trên 50% doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh sử dụng nền tảng số; tỷ lệ doanh nghiệp nộp thuế điện tử đạt trên 99,6%.

3. Phát triển xã hội số

- Tỷ lệ dân số trưởng thành sử dụng điện thoại thông minh trên 85%; tỷ lệ người sử dụng Internet trên 85%; tỷ lệ dân số sử dụng các ứng dụng, dịch vụ số để tương tác với chính quyền đạt trên 40%.

- Tối thiểu 60% trường học, cơ sở giáo dục và 60% bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh sử dụng nền tảng số, các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để thanh toán học phí, viện phí và các giao dịch khác. Giá trị (hoặc số

lượng) giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và trong các bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh đạt tối thiểu 60%.

III. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

1.1. Ngày Chuyển đổi số

Xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023, hưởng ứng và phổ biến Tháng 10 - Tháng Tiêu dùng số.

1.2. Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số

a) Cơ quan, địa phương cần xác định tường minh bài toán chuyển đổi số của mình, xuất phát từ chính đặc thù của ngành, địa phương mình, tham vấn ý kiến của Sở Thông tin và Truyền thông, cơ quan chuyên môn của tỉnh, các bộ ngành liên quan và các doanh nghiệp công nghệ số lớn của Việt Nam để xác định và tìm lời giải bài toán.

b) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở, ban ngành, UBND cấp huyện, các cơ quan báo chí chủ động tìm kiếm những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, người dân ở chính trên địa bàn để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng; đăng tải đầy đủ trên chuyên mục Kinh nghiệm hay chuyển đổi số của Trang thông tin điện tử “Chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa” và các kênh thông tin tuyên truyền khác về Chuyển đổi số.

1.3. Kênh truyền thông về chuyển đổi số

a) Giới thiệu, phổ biến để toàn thể cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC), người lao động, doanh nghiệp, người dân biết và tra cứu thông tin về chuyển đổi số trên các chuyên trang thuộc Chương trình chuyển đổi số quốc gia: Cẩm nang chuyển đổi số quốc gia (<https://dx.mic.gov.vn>), câu chuyện chuyển đổi số của 63 tỉnh, thành phố (<https://t63.mic.gov.vn>), bài toán chuyển đổi số (<https://c63.mic.gov.vn>), hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số (<https://smedx.vn> hoặc <https://smedx.mic.gov.vn>).

b) Cơ quan, đơn vị được giao quản lý, vận hành các kênh thông tin về chuyển đổi số của tỉnh cập nhật thường xuyên, kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền, đặc biệt trên các ứng dụng mạng xã hội.

2. Thể chế số

a) Quán triệt, cụ thể hóa các cơ chế, chính sách phát triển hạ tầng viễn thông của Trung ương phục vụ triển khai chuyển đổi số.

b) Bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách để thúc đẩy phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và bảo đảm ATTT tại địa phương (*chi tiết danh mục văn bản ban hành tại Phụ lục I kèm theo*).

c) Rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định, quy chế khai thác, sử dụng

hệ thống thông tin, CSDL dữ liệu đã được UBND tỉnh ban hành; bảo đảm phù hợp với các nội dung quy định tại Nghị định số 47/2020/NĐ-CP và khả năng tiếp cận, sử dụng của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

d) Chủ động liên kết, thu hút các thành phần kinh tế tham gia hoạt động chuyển đổi số; ưu tiên mua sắm sản phẩm, dịch vụ CNTT trong nước và thuê dịch vụ CNTT theo quy định.

3. Hạ tầng số

a) Chỉ đạo doanh nghiệp viễn thông xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển trạm thu phát sóng thông tin di động, sử dụng chung trạm thu phát theo đúng định hướng của tỉnh, trong đó ưu tiên phát triển trạm BTS tại các khu vực vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa và hải đảo; bảo đảm chất lượng dịch vụ truy nhập băng rộng di động mạng 4G; triển khai phát sóng chính thức mạng băng rộng di động 5G tập trung các khu vực trung tâm đô thị.

b) Vận hành hiệu quả mô hình kiến trúc điện toán đám mây riêng - private cloud cho Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh. Triển khai đầu tư, nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật tại Trung tâm dữ liệu tỉnh thông qua các dự án, nhiệm vụ; tuân thủ nguyên tắc ATTT mạng, tận dụng và kết hợp tối đa với hạ tầng kỹ thuật của các tổ chức, doanh nghiệp. Triển khai các dự án hạ tầng số trọng tâm giai đoạn 2023 - 2026: Chuẩn bị đầu tư dự án “Đầu tư xây dựng nền tảng hạ tầng công nghệ thông tin và hạ tầng số phục vụ chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa; thực hiện đầu tư dự án “Đầu tư bổ sung hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng về dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa”.

c) Triển khai thí điểm giám sát mạng truyền số liệu chuyên dùng (TSLCD) trên địa bàn tỉnh thông qua tài khoản được cấp phát trên hệ thống của Cục Bưu điện Trung ương (Bộ Thông tin và Truyền thông); phối hợp, đơn đốc Viễn thông Khánh Hòa hoàn thành 100% việc chuẩn hóa kết nối mạng TSLCD và hoàn thành xây dựng, phê duyệt Hồ sơ đề xuất cấp độ ATTT của mạng TSLCD cấp II trên địa bàn tỉnh (cấp độ 3) theo quy định Nghị định số 85/2016/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông.

d) Đầu tư các thiết bị đầu/cuối đáp ứng yêu cầu chuyển đổi IPv6 tại Trung tâm dữ liệu tỉnh theo tiến độ các dự án, nhiệm vụ; tổ chức triển khai hoàn thành việc thử nghiệm chuyển đổi IPv6 tại Trung tâm dữ liệu tỉnh và tổng kết đánh giá thử nghiệm, báo cáo, đề xuất triển khai chính thức; chỉ đạo các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truyền dẫn Internet (ISP) có kế hoạch cung cấp dịch vụ địa chỉ mạng IPv6 trên địa bàn tỉnh, đáp ứng yêu cầu triển khai thử nghiệm và triển khai chính thức.

đ) Cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, nâng cấp, bổ sung hạ tầng CNTT phục vụ hoạt động chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị (máy tính, hạ tầng mạng, máy quét, đường truyền,...), trong đó cần bảo đảm các thiết bị và hệ thống thông tin có kết nối Internet được nâng cấp hoặc đầu tư mới phải tương thích và sẵn sàng cho việc sử

dụng IPv6.

e) UBND cấp huyện tổ chức rà soát, bổ sung, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật cho phòng máy chủ tại UBND cấp huyện, các phòng chuyên môn trực thuộc, UBND cấp xã nhằm đáp ứng yêu cầu triển khai chuyển đổi số, đô thị thông minh tại địa phương theo lộ trình; phấn đấu đạt các chỉ tiêu đánh giá về chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số cấp huyện, xã theo tiêu chí các Chương trình mục tiêu quốc gia, bộ tiêu chí đánh giá chuyển đổi số của tỉnh.

4. Dữ liệu số

a) Tổ chức kết nối, tích hợp Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh với các CSDL quốc gia, hệ thống thông tin đã sẵn sàng cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu trên nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP): CSDL quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp (Bộ Kế hoạch và Đầu tư); CSDL quốc gia về dân cư (Bộ Công an); CSDL quốc gia về giá (Bộ Tài chính); Hệ thống cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (Bộ Tài chính); Cổng dịch vụ công của Bộ Xây dựng; Hệ thống dịch vụ, tiện ích của Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN).

b) Thực hiện đầu tư dự án về phát triển dữ liệu số trọng tâm giai đoạn 2023 – 2024: “Xây dựng Kho dữ liệu dùng chung tỉnh Khánh Hòa”.

c) Cơ quan, địa phương triển khai xây dựng, hoàn thiện các CSDL chuyên ngành, lĩnh vực theo danh mục dự án, nhiệm vụ, trong đó ưu tiên xây dựng, sử dụng các CSDL dùng chung, sử dụng dữ liệu từ máy sinh ra theo thời gian thực để hỗ trợ ra quyết định, giảm thiểu hoạt động báo cáo thủ công, ưu tiên khai thác triệt để thông tin, dữ liệu đã có từ các CSDL quốc gia. Thường xuyên cập nhật các CSDL phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và hỗ trợ doanh nghiệp. Xây dựng dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước để tạo điều kiện phát triển kinh tế số, xã hội số.

d) Chủ quản các hệ thống thông tin, CSDL tự tổ chức kiểm tra, đánh giá dữ liệu định kỳ hàng năm theo quy định tại Điều 9, Điều 16 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP; triển khai các biện pháp nhằm duy trì, phát triển dữ liệu của ngành, lĩnh vực, địa phương; xây dựng và triển khai kế hoạch nâng cấp hoàn thiện các nguồn dữ liệu chưa đạt yêu cầu để có thể kết nối, tích hợp với các nguồn dữ liệu chung của tỉnh.

đ) Cơ quan hành chính nhà nước triển khai số hóa, tạo lập dữ liệu kết quả giải quyết TTHC vào Kho quản lý dữ liệu kết quả giải quyết TTHC điện tử (đối với các kết quả giải quyết TTHC mới hình thành); tạo lập và nộp hồ sơ lưu trữ điện tử trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành.

e) Sở Thông tin và Truyền thông nghiên cứu hoàn thiện giải pháp đầu tư Bộ phần mềm quản lý CSDL kết quả giải quyết TTHC phục vụ số hóa, quản lý các kết quả giải quyết TTHC bản giấy còn hiệu lực để triển khai thực hiện.

5. Nền tảng số

a) Tiếp tục triển khai dịch vụ LGSP trên hệ thống NGSP của Bộ Thông tin và Truyền thông để thực hiện kết nối các CSDL quốc gia, hệ thống thông tin của các bộ ngành Trung ương.

b) Triển khai giai đoạn thực hiện đầu tư các dự án nền tảng: Xây dựng Nền tảng tích hợp ứng dụng và dịch vụ công nghệ thông tin tỉnh Khánh Hòa (LGSP); Xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Khánh Hòa (IOC) bảo đảm tiến độ; chuẩn bị đầu tư dự án “Xây dựng Nền tảng số hóa dữ liệu”, “Xây dựng ứng dụng (app) tương tác phục vụ người dân tỉnh Khánh Hòa (KhanhHoa Citizen)”,...

c) Nâng cấp, mở rộng các nền tảng dùng chung của tỉnh thông qua các dự án, nhiệm vụ tại Phụ lục II, III kèm theo; chủ động phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ ngành triển khai các nền tảng dùng chung do Chính phủ quy định.

d) Sở Du lịch triển khai, hướng dẫn doanh nghiệp hoạt động du lịch tham gia sử dụng các ứng dụng của nền tảng số quản trị và kinh doanh du lịch tại địa chỉ: <https://nentangso.vietnamtourism.gov.vn>.

đ) Triển khai nhiệm vụ thúc đẩy sử dụng các dịch vụ Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số: Sử dụng các dịch vụ về địa chỉ số (tìm kiếm địa chỉ, gợi ý địa chỉ số, xác thực địa chỉ, định danh tọa độ/địa chỉ,...); dịch vụ chia sẻ dữ liệu địa chỉ số phục vụ nhu cầu nghiệp vụ, hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; nghiên cứu xây dựng nền tảng bản đồ số và phát triển các ứng dụng bản đồ số phục vụ các ngành, lĩnh vực như: Bản đồ dịch tễ, bản đồ vùng an toàn dịch bệnh, bản đồ y tế, bản đồ giáo dục, bản đồ du lịch, bản đồ nông sản, bản đồ cột nước cứu hỏa, ...

e) Đẩy mạnh đầu tư hoặc thuê sử dụng các hệ thống nền tảng theo lộ trình chuyển đổi số phục vụ dạy, học trực tuyến, thanh toán trực tuyến, quản trị nhà trường, quản lý bệnh viện, cơ sở y tế; hỗ trợ tư vấn khám, chữa bệnh từ xa; quản lý hồ sơ sức khỏe cá nhân; quản lý tiêm chủng; quản lý tài nguyên biển vịnh Nha Trang,... và các nền tảng phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số.

g) Việc phát triển hoặc thuê các nền tảng tại các sở, ban ngành, địa phương phải bảo đảm đồng bộ, thống nhất, kết nối với các nền tảng dùng chung quốc gia, nền tảng dùng chung của tỉnh để tránh trùng lặp, lãng phí.

6. Nhân lực số

a) Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng chuyển đổi số, ATTT cho thành viên Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số của tỉnh, thành viên Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo, lãnh đạo, cán bộ quản lý, CBCCVC toàn tỉnh; tuyên truyền, hướng dẫn bồi dưỡng kỹ năng chuyển đổi số trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà của Bộ Thông tin và Truyền thông (<https://onetouch.mic.gov.vn>).

b) Cử cán bộ chủ chốt tham gia chương trình đào tạo, tập huấn đội ngũ chuyên gia về chuyển đổi số do Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức; tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, hội nghị, hội thảo, sự kiện khác về chuyển đổi số, ATTT do cơ quan Trung ương tổ chức.

c) Tạo điều kiện về thời gian hoặc xem xét, cử CBCCVC trong cơ quan nhà nước tham gia thi tuyển và học tập các chương trình đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn về CNTT phù hợp với vị trí việc làm; cử cán bộ có chuyên môn về CNTT theo học các lớp đào tạo Thạc sĩ do tỉnh tổ chức; cử cán bộ tham mưu công tác chuyển

đội số tham gia đầy đủ các hội nghị, hội thảo, chương trình tập huấn về chuyển đổi số. Tăng cường giao lưu, làm việc, hợp tác với công ty, tập đoàn công nghệ lớn hoặc các chuyên gia, trí thức, nhà khoa học để tạo điều kiện cho CBCCVC tiếp cận, học hỏi, mở rộng hiểu biết về chuyển đổi số;...

d) Cơ quan, địa phương lấy nhu cầu của người dân làm mục tiêu khi xây dựng, phát triển các nền tảng số, dịch vụ số liên quan đến người dân; tăng cường ứng dụng trợ lý ảo để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp. Sau khi xây dựng hoàn thành, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho Tổ công nghệ số cộng đồng để sớm đưa các nền tảng số, dịch vụ số đi vào thực tiễn của đời sống nhân dân.

đ) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, các doanh nghiệp công nghệ số tổ chức bồi dưỡng, tập huấn triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số cộng đồng cho Tổ công nghệ số cộng đồng theo các hình thức trực tiếp, trực tuyến và duy trì thường xuyên, nhiều lần, theo từng nội dung, chuyên đề của nhiệm vụ chuyển đổi số cộng đồng.

7. An toàn thông tin mạng

a) Triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2023; Kế hoạch triển khai Đề án giám sát an toàn thông tin mạng đối với hệ thống, dịch vụ CNTT; Kế hoạch triển khai Đề án “Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025”; Kế hoạch đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh theo lộ trình.

b) Sở ban ngành, UBND cấp huyện hoàn thành phân loại, xác định, phê duyệt cấp độ an toàn cho các hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và triển khai phương án bảo đảm an toàn theo cấp độ được duyệt; rà soát, xác định cấp độ trong quá trình xây dựng mới hoặc nâng cấp hệ thống thông tin theo quy định.

c) Đầu tư Trung tâm giám sát, điều hành an toàn thông tin (SOC) kết nối với hệ thống hỗ trợ giám sát, điều hành ATTT phục vụ chính quyền số, bảo đảm ATTT theo mô hình 4 lớp, khả năng thích ứng chủ động, linh hoạt và giảm thiểu các nguy cơ, đe dọa mất ATTT trên không gian mạng.

d) Tăng cường năng lực hạ tầng kỹ thuật, năng lực giám sát ATTT cho Trung tâm dữ liệu tỉnh, phòng máy chủ cấp huyện và cơ quan nhà nước các cấp phục vụ triển khai chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số của tỉnh. Khi đầu tư mua sắm hoặc thuê dịch vụ các thiết bị, phần mềm nội bộ, cơ quan cần triển khai đầy đủ các nhiệm vụ bảo đảm ATTT như: Phần mềm nội bộ do đơn vị chuyên nghiệp phát triển, tuân thủ theo quy trình Khung phát triển phần mềm an toàn tại Công văn số 166/BTTTT-ATHTTT ngày 10/2/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông; hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo đảm ATTT theo cấp độ và phải được kiểm tra, đánh giá ATTT mạng trước khi đưa vào sử dụng. Các hệ thống thông tin được quản lý, vận hành theo mô hình 4 lớp theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

d) Kiện toàn Đội Ứng cứu khẩn cấp sự cố ATTT mạng của tỉnh theo hướng chuyên nghiệp, cơ động, có đội ngũ chuyên gia ATTT mạng đáp ứng chuẩn kỹ năng về ATTT do Bộ Thông tin và Truyền thông quy định.

e) Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức tập huấn các kiến thức về quản lý, nhận thức và tầm quan trọng của ATTT cho lãnh đạo, cán bộ phụ trách về CNTT của các cơ quan nhà nước (01 lớp); đào tạo nâng cao kỹ năng, kỹ thuật bảo đảm ATTT cho cán bộ chuyên trách CNTT của cơ quan, đơn vị, thành viên Đội Ứng cứu khẩn cấp sự cố ATTT mạng tỉnh theo khung chương trình và yêu cầu chuẩn kỹ năng ATTT của Bộ Thông tin và Truyền thông (01 lớp); tổ chức diễn tập thực chiến đối với hệ thống thông tin cấp độ 3 của tỉnh - Trung tâm dữ liệu tỉnh (01 cuộc).

g) Cơ quan, địa phương tập huấn, đào tạo ngắn hạn nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng ATTT cho người dùng cuối là CBCCVC, người lao động trong các cơ quan nhà nước (tối thiểu 01 lớp/cơ quan, địa phương).

h) Các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế nhà nước thường xuyên tổ chức các chương trình đào tạo về kỹ năng, kỹ thuật ATTT cho nhân viên kỹ thuật (theo nhu cầu thực tiễn); kiến thức về nghiệp vụ quản lý ATTT cho đội ngũ lãnh đạo; kiến thức, kỹ năng ATTT của người dùng cuối cho viên chức, nhân viên có sử dụng thiết bị CNTT khi làm việc.

i) Cơ quan báo chí của tỉnh, cổng/trang TTĐT, hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu mạnh tuyên truyền về hoạt động bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng, nâng cao nhận thức và kỹ năng cơ bản tự bảo vệ mình trên môi trường mạng. Tổ theo dõi, xử lý thông tin sai sự thật, thông tin xấu độc trên không gian mạng của tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương theo dõi, kịp thời ngăn chặn, gỡ bỏ nội dung gây nguy hại cho trẻ em, xâm hại đến trẻ em, quyền trẻ em trên môi trường mạng.

k) Cơ quan, địa phương định kỳ 6 tháng và hàng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình hoạt động của hệ thống giám sát ATTT mạng đối với HTTT; kết nối, trao đổi thông tin, dữ liệu giám sát, cảnh báo sự cố ATTT mạng với Trung tâm giám sát ATTT của tỉnh và Trung tâm giám sát an toàn không gian mạng quốc gia; có kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục các hệ thống thông tin và sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất ATTT mạng.

8. Chính quyền số

a) Cơ quan, đơn vị thực hiện nâng cấp, mở rộng và phát triển mới các hệ thống thông tin, CSDL phục vụ quản lý chuyên ngành, lĩnh vực cần ưu tiên khai thác triệt để thông tin, dữ liệu đã có từ các CSDL quốc gia; phải bảo đảm khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu theo Nghị định số 47/2020/NĐ-CP; tuân thủ Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam và Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh.

b) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tham mưu UBND tỉnh phương án, lộ trình phát triển Công thông tin điện tử tỉnh theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP

của Chính phủ, đảm bảo Cổng/Trang TTĐT là thành phần Cổng TTĐT tỉnh. Trước hết, cần rà soát, đặt đường liên kết của Trang TTĐT của UBND cấp huyện, UBND cấp xã lên Cổng TTĐT của tỉnh để người dùng truy cập, tìm kiếm thông tin được thuận tiện.

c) Cơ quan, địa phương khai thác, sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của tỉnh, các phần mềm chuyên ngành ứng dụng GIS đã được đầu tư; tổ chức cung cấp, chuẩn hóa, cập nhật CSDL GIS nền và CSDL chuyên ngành theo quy định của UBND tỉnh, bảo đảm dữ liệu phải được cập nhật thường xuyên, liên tục phục vụ kết nối, chia sẻ cho Cổng Thông tin điện tử GIS Khánh Hòa và các phần mềm khác thuộc Hệ thống GIS Khánh Hòa. Tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ trong trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

d) Rà soát, cập nhật danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần trên địa bàn tỉnh; tăng cường các biện pháp tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến; phát huy hiệu quả mạng lưới bưu chính công ích và chính quyền cơ sở trong công tác hỗ trợ, thúc đẩy người dân, doanh nghiệp thay đổi hành vi thực hiện TTHC.

đ) Xây dựng kế hoạch triển khai hiệu quả nội dung thỏa thuận hợp tác chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025 giữa UBND tỉnh với Công ty Cổ phần FPT, Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam nhằm huy động nguồn lực, thế mạnh từ các tập đoàn, doanh nghiệp lớn hỗ trợ tỉnh và các ngành, lĩnh vực triển khai chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số.

e) Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Du lịch, Sở Giao thông vận tải, Sở Tài nguyên và Môi trường tập trung nguồn lực tổ chức triển khai các nhiệm vụ, dự án đề ra tại Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn của ngành và Kế hoạch này.

g) UBND thành phố Nha Trang, UBND thành phố Cam Ranh, UBND thị xã Ninh Hòa, UBND huyện Cam Lâm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, sớm hoàn thiện và trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án xây dựng đô thị thông minh; tập trung nguồn lực triển khai các dự án, nhiệm vụ đã được xác định và phê duyệt tại Đề án và Kế hoạch này.

h) Sở Công Thương tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 3060/KH-UBND ngày 06/4/2022 của UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2022 và kế hoạch khung giai đoạn 2022 - 2025.

i) Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cập nhật Danh mục chế độ báo cáo định kỳ ban hành tại Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 của UBND tỉnh. Cơ quan, địa phương triển khai thực hiện gửi/nhận đầy đủ các mẫu báo cáo theo quy định trên Hệ thống báo cáo của tỉnh.

k) Triển khai các nhiệm vụ được giao tại kế hoạch chuyển đổi số của các ngành,

lĩnh vực khác theo lộ trình được phê duyệt.

1) Đẩy mạnh tổ chức đấu thầu qua mạng, mỗi cơ quan, đơn vị phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu theo lộ trình triển khai của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Kế hoạch này.

9. Kinh tế số

a) Tổ chức triển khai có hiệu quả các chính sách, chương trình, kế hoạch hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ, vừa, siêu nhỏ trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.

b) Rà soát, bổ sung và tổ chức triển khai hoàn thành các nhiệm vụ về tuyên truyền, đào tạo tập huấn tại Kế hoạch triển khai Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (Kế hoạch số 6502/KH-UBND ngày 15/7/2021), bảo đảm tất cả doanh nghiệp được tiếp cận đầy đủ các chính sách hỗ trợ về chuyển đổi số. Phổ biến, hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tham gia Chương trình sử dụng các nền tảng số để chuyển đổi số thuộc Chương trình chuyển đổi số quốc gia tại địa chỉ: <https://smedx.vn> hoặc <https://smedx.mic.gov.vn>; thực hiện Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp tại địa chỉ <https://dbi.gov.vn>.

c) Tổ chức triển khai các nhiệm vụ hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, hỗ trợ đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm và cung cấp thông tin cần biết về thị trường, nguyên liệu, thời tiết... phục vụ sản xuất, kinh doanh theo Kế hoạch hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (Kế hoạch số 12216/KH-UBND ngày 01/12/2021).

d) Tăng cường tổ chức hội nghị, hội thảo về chuyển đổi số cho doanh nghiệp, nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận, tìm hiểu các sản phẩm công nghệ mới, qua đó lựa chọn áp dụng giải pháp phù hợp với quy mô hoạt động của mình, từng bước thúc đẩy chuyển đổi số trong doanh nghiệp. Duy trì thường xuyên các khóa tập huấn, hướng dẫn cho doanh nghiệp sử dụng các ứng dụng số, nền tảng số về hỗ trợ pháp lý, xúc tiến đầu tư, hợp tác thương mại,... do chính quyền cung cấp, nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, góp phần hình thành các chuỗi kết nối, hệ sinh thái phát triển ngành, lĩnh vực.

đ) Đẩy mạnh mô hình liên kết giữa doanh nghiệp, trường đại học, viện nghiên cứu nhằm hình thành các mô hình kinh doanh, sản xuất, sản phẩm, dịch vụ mới. Ứng dụng công nghệ số, đặc biệt là công nghệ chuỗi khối, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn... trong tổ chức quản lý, phát triển kinh tế của tỉnh.

10. Xã hội số

a) Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số đến các tầng lớp nhân dân trong tỉnh.

b) Thực hiện phổ cập điện thoại di động thông minh cho người dân (trung bình mỗi người dân trưởng thành có một điện thoại di động thông minh), mỗi hộ gia đình một đường cáp quang; có chính sách khuyến khích người dân cài đặt và sử dụng các ứng dụng tương tác với chính quyền.

c) Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc tham gia thực hiện các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số, đưa công nghệ số vào mọi ngõ ngách cuộc sống. Cung cấp các khóa học đại trà trực tuyến mở cho tất cả người dân nâng cao khả năng tiếp cận giáo dục nhờ công nghệ số; đào tạo, đào tạo lại, đào tạo nâng cao kỹ năng số.

d) Đẩy nhanh tiến độ xây dựng Khu dân cư điện tử, hình thành các cộng đồng dân cư ứng dụng rộng rãi công nghệ số trong đời sống hàng ngày và hoạt động tương tác với chính quyền địa phương.

đ) Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nhằm đẩy mạnh phát triển thanh toán không dùng tiền mặt ban hành tại Quyết định số 5019/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025. Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế tiếp tục triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 4205/KH-UBND ngày 12/5/2022 về hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

e) Triển khai hiệu quả Chương trình phối hợp hoạt động giữa Sở Thông tin và Truyền thông và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Khánh Hòa về công tác thông tin, tuyên truyền; thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số; các hoạt động nâng cao năng lực số cho thanh thiếu niên tỉnh; quản lý báo chí, xuất bản, thúc đẩy văn hóa đọc trong thanh thiếu nhi; thúc đẩy phát triển lĩnh vực bưu chính, viễn thông trên địa bàn tỉnh.

IV. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thông qua việc ứng dụng đa dạng các kênh truyền thông, nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân; khuyến khích người dân cài đặt và sử dụng các ứng dụng tương tác với chính quyền; ngành giáo dục nghiên cứu, đưa nội dung đào tạo kỹ năng số vào chương trình giảng dạy từ cấp tiểu học.

b) Nâng cấp, tích hợp các tiện ích, ứng dụng cung cấp thông tin và hỗ trợ tương tác trực tuyến giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan nhà nước trên Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh, Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, các cổng/trang TTĐT và các hệ thống thông tin khác của cơ quan nhà nước; tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI để hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trên môi trường mạng.

c) Tích cực truyền thông quảng bá Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh, lợi ích và cách thức nộp/nhận hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, đăng ký nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích trên các phương tiện thông tin đại chúng trong và ngoài tỉnh, trên mạng xã hội Facebook, Zalo, Youtube,...

d) Nâng cao chất lượng nội dung, thời lượng phát sóng các chương trình truyền thông về Chính phủ số, Chính quyền số, chuyên mục An toàn thông tin trên Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa; tổ chức các hội thảo, sự kiện về chuyển đổi số hàng năm.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

a) Tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp trong các hoạt động: Tiếp nhận/tra kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích; thanh toán trực tuyến và hỗ trợ cá nhân, tổ chức thực hiện dịch vụ công.

b) Ưu tiên mua sắm, thuê dịch vụ các sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng của doanh nghiệp trong nước đáp ứng yêu cầu về an toàn, an ninh theo quy định cho các hệ thống thông tin phục vụ Chính quyền số của tỉnh.

c) Chủ động liên kết, đẩy mạnh hợp tác với các doanh nghiệp, viện, trường, trung tâm nghiên cứu, các đối tác trong và ngoài nước để đào tạo nguồn nhân lực, tư vấn lập và triển khai các đề án/kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh, ngành lĩnh vực.

d) Triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh liên quan đến chuyển đổi số thuộc các lĩnh vực, ngành ưu tiên và thế mạnh của tỉnh.

đ) Tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số đến các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

3. Triển khai ứng dụng hiệu quả các công nghệ số

a) Nghiên cứu, đề xuất đưa các ứng dụng công nghệ số như điện toán đám mây, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo, chuỗi khối... vào các dự án, nhiệm vụ nền tảng, trọng tâm phục vụ chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số.

b) Đề xuất triển khai thí điểm những nền tảng, giải pháp công nghệ mới; đánh giá hiệu quả để có cơ sở đề xuất lộ trình đầu tư hạ tầng kỹ thuật phù hợp, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số theo từng giai đoạn phát triển của tỉnh.

4. Thu hút nguồn lực CNTT

a) Triển khai thực hiện cơ chế về tài chính, phân đấu tỷ lệ chi cho chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số trong năm đạt từ 1 - 1,5% tổng chi ngân sách nhà nước. Ưu tiên bố trí vốn đầu tư cho các chương trình, kế hoạch, dự án xây dựng hệ thống nền tảng, hạ tầng kỹ thuật và ATTT.

b) Tạo điều kiện, thu hút các doanh nghiệp tham gia hoạt động thúc đẩy chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước.

c) Kêu gọi nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương qua các chương trình, dự án triển khai theo ngành dọc từ Trung ương đến địa phương; các chương trình mục tiêu quốc gia; các chương trình, dự án khác.

d) Huy động nguồn vốn từ doanh nghiệp, nhà tài trợ, các tổ chức trong và ngoài nước có nhu cầu đầu tư, hỗ trợ chuyển đổi số.

5. Tăng cường hợp tác quốc tế

a) Đẩy mạnh hợp tác, học tập kinh nghiệm quốc tế và tranh thủ sự giúp đỡ của các nước, tổ chức quốc tế và các tập đoàn mạnh về chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số.

b) Tăng cường mối quan hệ hợp tác quốc tế để quảng bá, tạo thị trường cho các sản phẩm, dịch vụ Chính phủ số, Chính quyền số của các doanh nghiệp số trên địa bàn tỉnh, trong nước thông qua các hội thảo, tọa đàm, diễn đàn quốc tế.

V. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

Danh mục các dự án, nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa năm 2023 (*chi tiết tại Phụ lục II, III kèm theo*).

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Tổng kinh phí thực hiện các dự án, nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số năm 2023 dự kiến là: 600.912,3 triệu đồng.

Trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 7.700 triệu đồng.
- Ngân sách địa phương: 593.212,3 triệu đồng (vốn đầu tư công: 366.122,2 triệu đồng, kinh phí chi thường xuyên: 227.090,1 triệu đồng).
- Vốn khác: 0 triệu đồng.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa

Theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này và báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch tại các kỳ báo cáo của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh, bắt đầu từ tháng 02/2023.

2. Sở Thông tin và Truyền thông – cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan:

- Tham mưu UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Hướng dẫn, cho ý kiến chuyên môn đối với các kế hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ triển khai Kế hoạch; tổng hợp thông tin, số liệu về tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch;

- Nghiên cứu, xem xét danh mục các dự án công nghệ thông tin, chuyển đổi số sử dụng vốn đầu tư, vốn sự nghiệp được các cơ quan, đơn vị địa phương đề xuất tại Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023 (Lưu ý: danh mục dự án cần thiết, cấp bách, có tính khả thi...); báo cáo, tham mưu những nội dung thuộc thẩm quyền UBND tỉnh trong **phiên họp đầu tiên của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh năm 2023**.

b) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan:

- Tổ chức thực hiện việc đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng trong quá trình thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường và đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về chuyển đổi số trong xã hội.

d) Chỉ đạo các doanh nghiệp dịch vụ viễn thông, CNTT tăng cường nâng cao chất lượng dịch vụ bảo đảm các yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật CNTT, viễn thông và an toàn, an ninh thông tin.

đ) Phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp tham gia các hoạt động chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước, phát triển kinh tế số, xã hội số theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Mục III Kế hoạch này (*khoản 1.1; điểm b khoản 1.2; điểm a, b, c, d khoản 3; điểm a, b, e khoản 4; điểm a, b, c khoản 5; điểm a, đ khoản 6; điểm c, đ, e khoản 7; điểm b, đ khoản 8; điểm b, e khoản 9*).

g) Tổ chức công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, hướng dẫn, hỗ trợ các ngành, địa phương triển khai các nhiệm vụ được giao, kịp thời báo cáo UBND tỉnh xử lý, tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai; báo cáo UBND tỉnh tại các kỳ báo cáo của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí vốn đầu tư công để triển khai các dự án ứng dụng CNTT, chuyển đổi số theo quy định pháp luật đầu tư công, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ tại điểm i khoản 8 Mục III Kế hoạch này.

4. Sở Tài chính

Trên cơ sở dự toán của các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ, Sở Tài chính tổng hợp, cân đối kinh phí để tham mưu trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch đối với nhiệm vụ do ngân sách bảo đảm theo đúng quy định.

5. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông triển khai các nội dung phối hợp giữa cơ quan Nội vụ và cơ quan Thông tin và Truyền thông để gắn kết hoạt động chuyển đổi số, xây dựng Chính quyền số với công tác CCHC.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu phương án

sắp xếp, tổ chức lại và triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT (thông qua *Đề án tổ chức cơ quan chuyên trách và đội ngũ cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin tỉnh Khánh Hòa*), bảo đảm về số lượng và cơ cấu trình độ chuyên môn để đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý nhà nước và triển khai chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số.

c) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu các chính sách ưu đãi, thu hút nguồn nhân lực CNTT có trình độ cao đáp ứng nhu cầu công việc về công tác tại tỉnh; cơ chế chính sách đãi ngộ, đào tạo nâng cao và sử dụng đội ngũ cán bộ chuyên trách về CNTT.

d) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng và triển khai phương án đào tạo, tập huấn cho CBCCVC các cấp về chuyển đổi số, Chính quyền số, kỹ năng số, ATTT mạng,...

đ) Thực hiện tốt công tác đánh giá thi đua khen thưởng của các cơ quan, địa phương, trong đó có lồng ghép các nội dung đánh giá mức độ chuyển đổi số.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu bố trí nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ để triển khai các hoạt động ứng dụng CNTT, chuyển đổi số.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực CNTT, chuyển đổi số đã được phê duyệt trong năm.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức kiểm tra nội dung, tiến độ triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực CNTT và truyền thông; tổng hợp báo cáo kết quả triển khai ứng dụng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực CNTT, chuyển đổi số vào thực tiễn quản lý.

7. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và các nhiệm vụ được giao tại Mục III (*điểm a khoản 1.2, khoản 1.3, khoản 2; điểm đ, e khoản 3; điểm c, d, đ khoản 4; điểm d, đ, e, g khoản 5; điểm b, c, d khoản 6; điểm a, b, g, h, i, k khoản 7; điểm a, c, d, e, g, h, k, l khoản 8; a, c, d, đ khoản 9*) và các dự án, nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số tại Mục V Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, địa phương cụ thể hóa vào Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023 của đơn vị và tổ chức thực hiện, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế nhằm góp phần đạt các chỉ tiêu đã đề ra.

b) Tổ chức triển khai các dự án, nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số (công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự án/nhiệm vụ, lựa chọn nhà thầu, triển khai và nghiệm thu hợp đồng,...) bảo đảm đúng quy định của pháp luật; quan tâm công tác rà soát, đánh giá hiện trạng để làm cơ sở xác định nhu cầu đầu tư nhằm tăng cường tiết kiệm và hiệu quả đầu tư; chủ động nghiên cứu các định mức, kinh tế kỹ thuật lĩnh vực CNTT và các lĩnh vực khác phục vụ xây dựng dự toán chi phí đầu tư, đảm bảo tuân thủ quy

định về quản lý dự án đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn.

c) Thực hiện báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch này về Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

8. Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa, Báo Khánh Hòa, Cổng Thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về CNTT trong xã hội; tăng cường thời lượng tuyên truyền, phổ biến các hoạt động ứng dụng CNTT và truyền thông tại địa phương.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị báo cáo về UBND tỉnh (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông) để xem xét, chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo)
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh;
- Cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Đài PT&TH, Báo Khánh Hòa, Cổng TTĐT tỉnh;
- Phòng KSTTHC;
- Lưu VT, CNG, NN, HN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đinh Văn Thiệu



Phụ lục I

DANH MỤC VĂN BẢN LĨNH VỰC CNTT, CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2023

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /02/2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

Stt	Tên văn bản	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình UBND tỉnh
1	Kế hoạch Ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2023	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Tháng 02/2023
2	Quyết định phê duyệt danh mục dự án, nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2023 - 2025	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Tháng 02/2023
3	Quyết định ban hành Danh mục mã định danh điện tử của các cơ quan nhà nước tỉnh Khánh Hòa theo Quyết định số 20/2020/QĐ-TTg	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh	Tháng 02/2023
4	Quyết định ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 02/2023
5	Phê duyệt Đề án triển khai mô hình đô thị thông minh tại địa phương: Nha Trang, Cam Ranh, Ninh Hòa, Cam Lâm.	UBND cấp huyện	Sở, ban ngành	Tháng 02/2023
6	Quyết định giao chỉ tiêu hồ sơ trực tuyến toàn trình năm 2023	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Tháng 3/2023
7	Kế hoạch đầu tư hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2023 - 2030	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Tháng 3/2023
8	Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023 của các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Tháng 3/2023
9	Quyết định ban hành quy định đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh	Tháng 6/2023
10	Quyết định ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống họp trực tuyến của tỉnh Khánh Hòa	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Tháng 6/2023

Stt	Tên văn bản	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình UBND tỉnh
11	Quyết định phê duyệt Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2030	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Tháng 9/2023
12	Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa năm 2024	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, cơ quan ngành dọc Trung ương	Tháng 12/2023
13	Các Chương trình, đề án, kế hoạch, quyết định, quy chế nhằm tổ chức triển khai chuyển đổi số tại các ngành, lĩnh vực.	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã		

Phụ lục II
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CNTT, CHUYÊN ĐỔI SỐ SỬ DỤNG VỐN ĐẦU TƯ NĂM 2023
(Kèm theo Kế hoạch số 1553/KH-UBND ngày 23/02/2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Mục tiêu, nội dung đầu tư (dự kiến)	Thời gian triển khai	Nguồn vốn (NSTW; NS tỉnh; NS cấp huyện; Vốn khác)	Tổng mức đầu tư (dự kiến)	Dự kiến nội dung đầu tư năm 2023	Nhu cầu kế hoạch kinh phí năm 2023
	1	2	3	4	5	6	7	8
I	DỰ ÁN PHÁT TRIỂN NỀN TẢNG					650.775,1		73.394,2
1	Đầu tư bổ sung hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng về dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Sở Thông tin và Truyền thông	Trang bị bổ sung hạ tầng công nghệ thông tin tại Trung tâm dữ liệu tỉnh bảo đảm đáp ứng các quy định và tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên môn, phục vụ triển khai hoàn thành, có hiệu quả Đề án “Phát triển ứng dụng về dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	2022 - 2023	NS cấp tỉnh	20.470,5	Thực hiện đầu tư	20.470,5
2	Xây dựng Nền tảng tích hợp ứng dụng và dịch vụ công nghệ thông tin tỉnh Khánh Hòa (LGSP)	Sở Thông tin và Truyền thông	Xây dựng Nền tảng tích hợp ứng dụng và dịch vụ công nghệ thông tin (LGSP) tỉnh Khánh Hòa đóng vai trò nền tảng ứng dụng, nền tảng kết nối các hệ thống thông tin (HTTT) giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, đồng thời sẵn sàng liên thông, chia sẻ, kết nối với các HTTT của Bộ, ngành Trung ương thông qua Hệ thống kết nối, liên thông các HTTT ở Trung ương và địa phương (NGSP). Tích hợp kết nối với các HTTT được nâng cấp theo kiến trúc chính quyền điện tử, là nền tảng quan trọng trong xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, góp phần thúc đẩy cải cách hành chính của tỉnh	2022 - 2023	NS cấp tỉnh	14.923,7	Thực hiện đầu tư	14.923,7
3	Xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Khánh Hòa (IOC)	Sở Thông tin và Truyền thông	Triển khai dự án Xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Khánh Hòa (IOC) kết nối đến các hệ thống thông tin, các Trung tâm điều hành của các cơ quan, đơn vị, địa phương; xử lý, quản lý tình hình phát triển kinh tế - xã hội và cung cấp dịch vụ thông minh trên địa bàn toàn tỉnh thông các ứng dụng số;...	2022 - 2024	NS cấp tỉnh	55.380,9	Thực hiện đầu tư	8.000
4	Xây dựng Kho dữ liệu dùng chung tỉnh Khánh Hòa	Sở Thông tin và Truyền thông	Xây dựng Kho dữ liệu dùng chung tỉnh Khánh Hòa: - Tích hợp với Cổng dữ liệu quốc gia (data.gov.vn); các cơ sở dữ liệu quốc gia và các hệ thống dữ liệu của tỉnh; thực hiện chia sẻ, tích hợp dữ liệu thông suốt giữa các cơ quan nhà nước, hình thành	2023 - 2024	NS cấp tỉnh	30.000	Thực hiện đầu tư	10.000



			các cơ sở dữ liệu dự báo, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp lãnh đạo; - Xây dựng và vận hành kênh cung cấp thông tin, dữ liệu mở phục vụ người dân và doanh nghiệp, tiến tới hình thành các bộ dữ liệu mở có chất lượng và giá trị khai thác cao, thúc đẩy phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số					
5	Đầu tư xây dựng nền tảng hạ tầng công nghệ thông tin và hạ tầng số phục vụ chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa	Sở Thông tin và Truyền thông	-Đầu tư, nâng cấp hạ tầng mạng diện rộng (WAN) theo công nghệ hiện đại đến tất cả các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh, kết nối đồng bộ với hệ thống hạ tầng của cơ quan Đảng, đoàn thể và Mạng TSLCD; - Xây dựng nền tảng hạ tầng số theo công nghệ điện toán đám mây tại Trung tâm dữ liệu tỉnh; - Xây dựng nền tảng IoT tỉnh Khánh Hòa; - Xây dựng Nền tảng tích hợp, chia sẻ, cung cấp dịch vụ hạ tầng số và dịch vụ ứng dụng phục vụ chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa	2023 - 2026	NS cấp tỉnh	450.000	Chuẩn bị đầu tư	15.000
6	Xây dựng ứng dụng (app) tương tác phục vụ người dân tỉnh Khánh Hòa (KhanhHoa Citizen)	Sở Thông tin và Truyền thông	Xây dựng và đưa vào sử dụng ứng dụng (app) tương tác KhanhHoa Citizen phục vụ người dân tỉnh Khánh Hòa, là ứng dụng kết nối, tích hợp và sử dụng trực tiếp dữ liệu từ các hệ thống thông tin nền tảng, dùng chung và chuyên ngành trên phạm vi toàn tỉnh để cung cấp thông tin kinh tế - xã hội, dịch vụ hành chính công, dịch vụ công ích, dịch vụ dữ liệu mở, thông tin cá nhân và dữ liệu người dùng (từ Nền tảng cá nhân hóa thông tin), kết nối các cộng đồng dân cư, cung cấp các phương thức và dịch vụ tương tác trực tiếp giữa người dân với chính quyền và các tiện ích mở rộng khác	2023 - 2026	NS cấp tỉnh	80.000	Chuẩn bị đầu tư	5.000
II	DỰ ÁN CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC TRỌNG TÂM					817.091		136.742
II.1	LĨNH VỰC DU LỊCH, DỊCH VỤ					54.728		3.500
7	Thiết lập Trung tâm điều hành thông tin hỗ trợ khách du lịch	Sở Du lịch	Tập trung hỗ trợ thông tin điểm đến cho du khách, cho phép kết nối thông tin các hệ thống thông tin khác và mạng xã hội để hỗ trợ du khách. Tiếp nhận, điều hành và xử lý các tình huống khẩn cấp hỗ trợ du khách hướng đến môi trường du lịch thông minh hơn, an toàn hơn cho du khách. Giám sát bảo đảm an ninh, an toàn trong du lịch cho các du khách	2022 - 2024	NS cấp tỉnh	4.728	Thực hiện đầu tư	3.500
8	Hệ thống kho dữ liệu và phần mềm nghiệp vụ ngành du lịch	Sở Du lịch	- Xây dựng kho dữ liệu dùng chung ngành du lịch; - Xây dựng phần mềm khai thác kho (tạo API để tích hợp kho dữ liệu ngành du lịch vào kho dữ liệu dùng chung của tỉnh qua trực LGSP); - Phát triển, hoàn thiện các hệ thống phần mềm nghiệp vụ du lịch; - Đầu tư mua sắm trang thiết bị, công cụ	2023 - 2024	NS cấp tỉnh	20.000	Chuẩn bị đầu tư	0

9	Hệ thống du lịch thông minh hỗ trợ du khách	Sở Du lịch	- Nâng cấp mở rộng các tính năng hỗ trợ du khách của Trung tâm điều hành thông tin hỗ trợ khách du lịch; - Hướng dẫn viên du lịch ảo trên thiết bị di động; - Số hóa dữ liệu của ngành du lịch (điểm đến-cung cấp các thông tin du lịch được chuẩn hóa sử dụng hình ảnh, công nghệ mô phỏng 3D, 4D để giới thiệu các điểm đến, các tour tuyến du lịch, sản phẩm, dịch vụ du lịch của tỉnh,...); - Xây dựng ứng dụng Mobile app trên nền tảng GIS tích hợp với hệ thống GIS Khánh Hòa; - Tạo lập và xuất bản các dịch vụ chia sẻ dữ liệu (API du lịch); - Xây dựng hệ thống hỗ trợ ra quyết định không gian trong lĩnh vực du lịch,...	2023 - 2024	NS cấp tỉnh	30.000	Chuẩn bị đầu tư	0
II.2 LĨNH VỰC Y TẾ						35.500		17.500
10	Triển khai thí điểm trang bị Hệ thống thông tin quản lý bệnh viện thông minh, Bệnh án điện tử (EMR) cho bệnh viện Ung Bướu	Sở Y tế	Bệnh viện Ung Bướu ứng dụng CNTT trong khám bệnh, chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế; Bệnh viện triển khai bệnh án điện tử đáp ứng theo Thông tư số 46/2018/TT-BYT của Bộ Y tế quy định về Bệnh án điện tử	2022 - 2023	NS cấp tỉnh	11.500	Thực hiện đầu tư	11.500
11	Triển khai ứng dụng Bệnh án điện tử cho các đơn vị y tế điều trị	Sở Y tế	Tất cả các bệnh viện triển khai Bệnh án điện tử theo lộ trình quy định tại Thông tư số 46/2018/TT-BYT của Bộ Y tế	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	24.000	Chuẩn bị đầu tư	6.000
II.3 LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NGHỀ NGHIỆP						92.925		21.400
Sở Lao động - Thương binh và Xã hội						21.800		15.800
12	Xây dựng hệ thống phần mềm Quản trị nhà trường	Trường CĐ KTCN Nha Trang	Xây dựng hệ thống quản trị nhà trường nhằm thực hiện chuyển đổi số, số hóa dữ liệu quản lý đào tạo và dạy học trực tuyến tại Trường Cao đẳng Kỹ thuật – Công nghệ Nha Trang	2022 - 2023	NS cấp tỉnh	2.000	Thực hiện đầu tư	600
13	Dự án Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội	Trường CĐ KTCN Nha Trang	Dự án trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang đầu tư phát triển thành trường cao đẳng chất lượng cao để nâng cao năng lực đào tạo cho các nghề trọng điểm đạt chuẩn Quốc tế, khu vực Asean và đạt tiêu chí của trường cao đẳng chất lượng cao theo quyết định số 761/QĐ-TTg ngày 23/5/2014, đóng góp vào mục tiêu chung của “Chương trình Đổi mới Đào tạo nghề Việt Nam” là cải thiện nguồn cung về lao động có trình độ kỹ thuật cao được đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp	2022 - 2023	NSTW	7.700	Chuẩn bị đầu tư; thực hiện đầu tư	7.700
14	Xây dựng hệ thống phần mềm Quản trị dùng chung cho các trường trung cấp công lập	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Xây dựng hệ thống quản trị nhà trường dùng chung cho các trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh nhằm thực hiện chuyển đổi số, số hóa dữ liệu quản lý đào tạo và dạy học trực tuyến của các trường	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	4.000	Thực hiện đầu tư	3.000
15	Đầu tư mua sắm hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ cho công tác chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Tăng cường đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin đảm bảo tiêu chuẩn an toàn thông tin, an ninh mạng, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống dữ liệu quốc gia về giáo dục nghề nghiệp, việc làm... phục vụ công tác quản lý, điều	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	8.100	Thực hiện đầu tư	4.500

			hành của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp						
	Sở Giáo dục và Đào tạo					11.200		5.600	
16	Đầu tư mua sắm các thiết bị CNTT và các trang thiết bị khác có liên quan	Sở Giáo dục và Đào tạo	Mua sắm thiết bị và thuê máy chủ để vận hành công tác chuyển đổi số của Sở và các đơn vị trực thuộc Sở	2023 - 2024	NS cấp tỉnh	1.600	Thực hiện đầu tư	800	
17	Đầu tư mua sắm các thiết bị CNTT và các trang thiết bị khác có liên quan	UBND cấp huyện (Phòng GD&ĐT)	Mua sắm thiết bị và thuê máy chủ để vận hành công tác chuyển đổi số của các phòng GD&ĐT và các đơn vị trực thuộc phòng	2023 - 2024	NS cấp huyện	9.600	Thực hiện đầu tư	4.800	
	Đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh, cơ quan khác					59.925		0	
18	Nâng cấp trang thiết bị phục vụ giảng dạy và công tác quản lý Trường Đại học Khánh Hòa	Trường Đại học Khánh Hòa	Hạng mục đầu tư thuộc lĩnh vực CNTT (Hệ thống CNTT và phụ trợ thuộc hạng mục Thiết bị phòng học Stem; Phòng thực hành tin học; Xây dựng hệ thống E-Learning; Hệ thống phần mềm quản lý; Thiết bị Phòng máy chủ, hệ thống lưu trữ dữ liệu và hệ thống mạng có dây, không dây tại 02 cơ sở; Hệ thống thiết bị họp trực tuyến và các thiết bị CNTT tại các hạng mục khác...)	2022 - 2025	NS cấp tỉnh	59.925	Thực hiện đầu tư		
II.4	LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP					76.394		39.434	
19	Xây dựng Hệ thống tin quản lý Ngành nông nghiệp (giai đoạn 01)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Hệ thống thông tin quản lý ngành nông nghiệp (giai đoạn 01), gồm có: - Xây dựng Cơ sở dữ liệu và phần mềm quản lý các lĩnh vực của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn bao gồm: Chăn nuôi và thú y, trồng trọt và bảo vệ thực vật, thủy sản, phát triển nông thôn, nông thôn mới, khuyến nông, nước sạch nông thôn, các dữ liệu khác của ngành; - Xây dựng công thống tin cơ sở dữ liệu về nông nghiệp, tích hợp tất cả các cơ sở dữ liệu thành phần, các dịch vụ công lĩnh vực nông nghiệp, các văn bản, chủ trương, chính sách về nông nghiệp để công khai phục vụ nhu cầu thông tin đầy đủ, kịp thời tới người dân, tổ chức, doanh nghiệp và chia sẻ các dịch vụ dữ liệu của tỉnh và được kết nối chia sẻ thông tin với hệ thống GIS Khánh Hòa; - Hạ tầng vận hành hệ thống thông tin nông nghiệp Khánh Hòa	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	57.000	Thực hiện đầu tư	25.000	
20	Hệ thống thông tin địa lý lĩnh vực lâm nghiệp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Xây dựng hệ thống thông tin địa lý địa lý lĩnh vực Lâm nghiệp, kết nối với hệ thống GIS Khánh Hòa, hệ thống địa lý lĩnh vực nông nghiệp phục vụ công tác quản lý và bảo vệ rừng;...Xây dựng ứng dụng di động (AppMobile) phục vụ công tác tuần tra, thu thập thông tin tuần tra, đa dạng sinh học. Tích hợp công nghệ viễn thám và xử lý ảnh tự động nhằm theo dõi, giám sát 24/7; thiết bị UAV phục vụ công tác tuần tra, bảo vệ rừng	2022 - 2024	NS cấp tỉnh	14.960	Thực hiện đầu tư	10.000	

21	Lắp đặt hệ thống camera giám sát vận hành tại các hồ chứa nước do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Khánh Hòa quản lý	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Mua sắm và lắp đặt 24 trạm camera giám sát vận hành tại 08 hồ chứa nước; lắp đặt 16 bộ màn hình hiển thị hình ảnh thu được từ camera tại các cơ quan, đơn vị liên quan; 24 Sim 4G và các thiết bị phụ trợ khác	2022 - 2023	NS cấp tỉnh	2.144	Thực hiện đầu tư	2.144
22	Trang thiết bị ghi âm, ghi hình có âm thanh trong hoạt động điều tra hình sự của cơ quan Kiểm lâm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Hạng mục CNTT thuộc dự án gồm: Camera cận cảnh; camera toàn cảnh; micro thu âm gắn ngực áo; micro thu âm không gian chung; loa tích hợp; bo mạch xử lý dữ liệu âm thanh, hình ảnh; bo mạch quản lý nguồn và pin sạc; ổ DVD ghi dữ liệu; màn hình hiển thị; phần mềm quản lý	2023 - 2024	NS cấp tỉnh	2.290	Thực hiện đầu tư	2.290
II.5	LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI					105.000		0
23	Dự án xây dựng Trung tâm giám sát điều hành giao thông thông minh	Sở Giao thông vận tải	Đầu tư xây dựng Trung tâm điều hành giao thông công cộng; đầu tư hệ thống cảm biến giao thông; đầu tư xây dựng hệ thống giám sát, thống kê, phân tích, xử lý phục vụ quản lý ngành giao thông	2022 - 2025	NS cấp tỉnh	105.000	Chuẩn bị đầu tư	0
II.6	LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG					22.000		13.000
24	Dự án Xây dựng CSDL quan trắc môi trường tại Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	-Xây dựng, hoàn thiện hệ thống CSDL quan trắc về TN&MT tại địa phương, kết nối liên thông với CSDL quốc gia về quan trắc TN&MT. Ứng dụng giải pháp công nghệ hiện đại để quản lý thông nhất, đáp ứng yêu cầu công bố, cung cấp, khai thác, chia sẻ thông tin dữ liệu quan trắc TN&MT phục vụ mục tiêu hoạch định chính sách, phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh - quốc phòng; - Xây dựng, hoàn thiện CSDL quan trắc TN&MT tại địa phương; - Xây dựng phần mềm quản lý, cập nhật kế hoạch, quá trình lấy mẫu và phân tích mẫu môi trường liên thông từ các phòng chuyên môn tới lãnh đạo đơn vị; - Xây dựng phần mềm thu nhận, quản lý, phân tích, xử lý dữ liệu quan trắc môi trường, áp dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo để dự báo xu thế diễn biến chất lượng môi trường; tích hợp và chia sẻ dữ liệu quan trắc TN&MT tỉnh Khánh Hòa	2023 - 2024	NS cấp tỉnh	7.000	Thực hiện đầu tư	4.000
25	Xây dựng Hệ thống thư viện điện tử Ngành tài nguyên và môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	- Quản lý thông nhất, bảo quản an toàn và tổ chức sử dụng có hiệu quả tài liệu lưu trữ điện tử hình thành trong quá trình hoạt động của các cơ quan nhà nước; - Nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong việc tiếp cận và sử dụng tài liệu lưu trữ của cơ quan nhà nước; - Xây dựng cơ sở dữ liệu đặc tả và số hóa tài liệu lưu trữ có tần suất sử dụng cao phục vụ độc giả sử dụng tài liệu trực tuyến; - Tích hợp cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử vào Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử Lưu trữ nhà nước, Lưu trữ lịch sử cấp tỉnh và Lưu trữ chuyên ngành	2023 - 2024	NS cấp tỉnh	5.000	Thực hiện đầu tư	3.000

26	Xây dựng Cổng dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	-Cung cấp, chia sẻ dữ liệu tài nguyên và môi trường phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; - Công khai dữ liệu tài nguyên và môi trường theo quy định phục vụ việc khai thác, sử dụng cá nhân, tổ chức; - Xây dựng nền tảng, hệ thống phần mềm phục vụ việc tích hợp, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu TNMT; - Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo việc triển khai hệ thống	2023 - 2024	NS cấp tỉnh	5.000	Thực hiện đầu tư	3.000
27	Xây dựng hệ thống thông tin CSDL môi trường của tỉnh Khánh Hòa	Sở Tài nguyên và Môi trường	Xây dựng hệ thống thông tin CSDL môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Nghị định 08/2022/NĐ-CP và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT; hệ thống thông tin CSDL môi trường bao gồm Ứng dụng quản lý CSDL môi trường; báo cáo công tác bảo vệ môi trường; kết nối, tích hợp và chia sẻ dữ liệu môi trường phục vụ nghiệp vụ chuyên ngành môi trường, các hoạt động chỉ đạo điều hành và phục vụ người dân, doanh nghiệp. CSDL môi trường quản lý các thông tin về nguồn thải, thông tin về chất lượng môi trường, thông tin đa dạng sinh học; quản lý thông tin báo cáo công tác bảo vệ môi trường các cấp và báo cáo công tác bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ	2023 - 2024	NS cấp tỉnh	5.000	Thực hiện đầu tư	3.000
II.7	XÂY DỰNG ĐÔ THỊ THÔNG MINH					430.544		41.908
	UBND thành phố Nha Trang					252.294		19.008
28	Nâng cấp hệ thống máy chủ, ứng phó sự cố đảm bảo an toàn thông tin mạng TP Nha Trang	UBND TP Nha Trang	Mở rộng phạm vi, nâng cao năng lực giám sát an toàn mạng, an toàn HTTT cho hệ thống mạng Văn phòng UBND TP Nha Trang nhằm tăng cường khả năng phát hiện sớm, cảnh báo kịp thời, chính xác về các sự kiện, sự cố, dấu hiệu, hành vi, mã độc xâm phạm, nguy cơ, điểm yếu, lỗ hổng có khả năng gây mất an toàn thông tin mạng đối với các HTTT, dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ chính quyền điện tử của thành phố: Mua sắm thiết bị an ninh mạng, phần mềm quản lý giám sát mạng, phần mềm phòng chống tấn công, hệ thống SOC, wifi, UPS, máy chủ, chuyên mạch,...	2022 - 2024	NS cấp huyện	5.894	Thực hiện đầu tư	5.894
29	Phát triển thư viện thành phố Nha Trang theo mô hình thư viện số	UBND TP Nha Trang (Trung tâm VH TT & TT)	Xây dựng hệ thống thư viện số, website cho thư viện thành phố, liên kết với thư viện tỉnh. Số hóa tài liệu của thư viện phục vụ nhu cầu tìm kiếm, khai thác và sử dụng, đặc biệt là tài liệu quý hiếm để bảo tồn lâu dài	2023	NS cấp huyện	2.900	Thực hiện đầu tư	2.900
30	Xây dựng Trung tâm Điều hành đô thị thông minh thành phố Nha Trang	UBND TP Nha Trang	- Xây dựng phòng Điều hành đô thị thông minh thành phố Nha Trang (3.000 triệu đồng); - Trang bị hạ tầng CNTT- TT phục vụ Trung tâm Điều hành đô thị thông minh thành phố Nha Trang (4.100 triệu đồng);	2023 - 2025	NS cấp huyện	21.000	Chuẩn bị đầu tư	0

			- Triển khai ứng dụng IOC mềm trên nền tảng web (6.450 triệu đồng); - Triển khai ứng dụng IOC mềm trên nền tảng di động (6.450 triệu đồng); - Phát triển nội dung đào tạo về đô thị thông minh (1.000 triệu đồng)					
31	Xây dựng nền tảng hạ tầng phục vụ đô thị thông minh thành phố Nha Trang	UBND TP Nha Trang	- Triển khai phòng Data Center thành phố Nha Trang (10.000 triệu đồng); - Triển khai hệ thống giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) thành phố Nha Trang (10.000 triệu đồng); - Triển khai Kho dữ liệu đô thị thành phố Nha Trang (3.000 triệu đồng); - Xây dựng hệ thống giám sát an ninh trật tự công cộng thành phố Nha Trang (15.000 triệu đồng); - Xây dựng hệ thống giám sát giao thông thành phố Nha Trang (15.000 triệu đồng); - Trang bị, nâng cấp máy tính, các thiết bị đầu cuối phục vụ các hoạt động ứng dụng CNTT ở các cấp trên địa bàn thành phố (15.000 triệu đồng); - Đào tạo cán bộ, đội ngũ vận hành (500 triệu)	2023 - 2024	NS cấp tỉnh	68.500	Chuẩn bị đầu tư	0
32	Phát triển các hệ thống thông tin chuyên ngành và tiện ích, dịch vụ đô thị thông minh	UBND TP Nha Trang	- Phát triển ứng dụng Công dân số thành phố Nha Trang (4.786 triệu đồng); - Triển khai hệ thống thông tin báo cáo kinh tế - xã hội thành phố Nha Trang (4.000 triệu đồng); - Triển khai hệ thống quản lý đăng ký quyền sử dụng đất thành phố Nha Trang (18.000 triệu đồng); - Kết nối thông tin quản lý, công khai quy hoạch đô thị và tích hợp vào đô thị thông minh thành phố Nha Trang (3.000 triệu đồng); - Kết nối thông tin hạ tầng kỹ thuật đô thị và tích hợp vào đô thị thông minh thành phố Nha Trang (3.000 triệu đồng); - Triển khai hệ thống giám sát, điều hành môi trường đô thị thành phố Nha Trang (15.000 triệu đồng); - Triển khai hệ thống quản lý giao thông đường thủy thành phố Nha Trang (10.000 triệu đồng); - Triển khai hệ thống quản lý dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Nha Trang (4.000 triệu đồng); - Triển khai hệ thống quản lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố Nha Trang (7.000 triệu đồng); - Triển khai hệ thống quản lý thông tin nông nghiệp – ngư nghiệp của thành phố Nha Trang (15.000 triệu đồng);	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	140.786	Chuẩn bị đầu tư	0

			- Triển khai các giải pháp quản lý giáo dục trên địa bàn thành phố Nha Trang (13.000 triệu đồng); - Triển khai dịch vụ tiếp nhận, điều phối thông tin và quản lý truyền thông thành phố Nha Trang (4.000 triệu đồng); - Triển khai hệ thống thông tin y tế trên địa bàn thành phố Nha Trang (9.000 triệu đồng); - Triển khai hệ thống thông tin du lịch thông minh thành phố Nha Trang (13.000 triệu đồng); - Triển khai dịch vụ bãi giữ xe thông minh thành phố Nha Trang (9.000 triệu đồng); - Triển khai hệ thống thông tin về kinh tế thành phố Nha Trang (9.000 triệu đồng)					
33	Phát triển nền tảng dùng chung	UBND TP Nha Trang	- Triển khai Công dữ liệu mở thành phố Nha Trang (3.000 triệu đồng); - Triển khai hệ thống xác thực định danh thành phố Nha Trang (4.000 triệu đồng); - Triển khai hệ thống thanh toán điện tử thành phố Nha Trang (3.000 triệu đồng)	2023 - 2024	NS cấp huyện	10.000	Thực hiện đầu tư	7.000
34	Triển khai thí điểm (app) Công dân số tương tác phục vụ người dân thành phố Nha Trang	UBND TP Nha Trang	Triển khai thí điểm (app) Công dân số tương tác phục vụ người dân thành phố Nha Trang	2023	NS cấp huyện	3.214	Thực hiện đầu tư	3.214
	UBND thành phố Cam Ranh					79.200		14.400
35	Đầu tư xây dựng Trung tâm điều hành ĐTTM (IOC)	UBND TP Cam Ranh	- Hệ thống thông tin hỗ trợ quản lý, chỉ đạo điều hành: Phân tích tổng hợp và Thống kê các chỉ tiêu về kinh tế xã hội trên địa bàn thành phố, làm cơ sở cho công tác tham mưu và hỗ trợ ra quyết định kịp thời. Giám sát các hoạt động về dịch vụ công trực tuyến, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; lắng nghe mạng xã hội; - Hệ thống bản đồ số quản lý đô thị thông minh bao gồm các lớp thông tin về cấp điện, hạ tầng cấp nước, thoát nước, hạ tầng viễn thông, cây xanh, chiếu sáng, phòng cháy chữa cháy,...; - Đầu tư phần mềm nền tảng đô thị thông minh (Smart City Platform); nền tảng dữ liệu lớn (BigData) thành phố Cam Ranh. Tích hợp dữ liệu từ các hệ thống giám sát đô thị (camera giám sát an ninh trật tự, kiosk du lịch, dữ liệu quan trắc môi trường, quan trắc nông nghiệp, thủy sản...), các CSDL dùng chung và chuyên ngành của tỉnh, các CSDL dùng chung và chuyên ngành của thành phố, các nền tảng IoT,... Chia sẻ dữ liệu với các CSDL dùng chung và chuyên ngành của tỉnh, các hệ thống ứng dụng dùng chung và chuyên ngành của thành phố	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	38.000	Chuẩn bị đầu tư	6.000

36	Đầu tư xây dựng nền tảng hạ tầng phục vụ đô thị thông minh thành phố Cam Ranh	UBND TP Cam Ranh	- Thiết kế, xây dựng các phòng chức năng theo tiêu chuẩn Trung tâm dữ liệu của Bộ TTTT: Hệ thống phòng cháy chữa cháy; Hệ thống điều hòa; Hệ thống điện, chiếu sáng; Hệ thống camera giám sát; Hệ thống mạng WAN của thành phố; Đầu tư trang thiết bị Phòng NOC (Network Operations Center); trang thiết bị vật tư phụ kiện khác; - Thiết bị CNTT phần cứng: Hệ thống máy chủ, Hệ thống thiết bị mạng và ATTT (Chức năng giám sát an toàn thông tin và hỗ trợ xử lý sự cố lớp máy chủ/máy trạm; Chức năng giám sát an toàn thông tin và hỗ trợ xử lý sự cố lớp mạng; Chức năng thu thập và quản lý sự kiện an ninh); Hệ thống lưu trữ và sao lưu dữ liệu (SAN); Hệ thống phần mềm (Hệ điều hành máy chủ, Hệ quản trị CSDL và kho dữ liệu); - Nâng cấp, mở rộng, cải tạo hệ thống hạ tầng mạng, đảm bảo nhu cầu sử dụng và phục vụ Chuyển đổi số và xây dựng đô thị thông minh thành phố Cam Ranh; - Trang bị, nâng cấp máy tính, các thiết bị đầu cuối phục vụ các hoạt động ứng dụng CNTT ở các cấp trên địa bàn thành phố	2023 - 2030	NS cấp tỉnh	30.000	Chuẩn bị đầu tư	3.000
37	Đầu tư nâng cấp hệ thống thông tin thành phố đảm bảo phòng ngừa sự cố, giám sát phát hiện sớm sự cố tại UBND TP Cam Ranh	UBND TP Cam Ranh	Triển khai các biện pháp phòng ngừa sự cố, giám sát phát hiện sớm sự cố	2023	NS cấp huyện	3.000	Thực hiện đầu tư	3.000
38	Đầu tư xây dựng màn hình LED phục vụ công tác tuyên truyền	UBND TP Cam Ranh	- Đầu tư 01 màn hình LED cỡ lớn cho thành phố kết nối với Hệ thống thông tin nguồn của tỉnh, thông qua mạng lưới Internet/Intranet hoặc sim 3G/4G để nhận thông tin tuyên truyền, phổ biến đến người dân; - Đầu tư 15 màn hình LED cỡ nhỏ 15 xã, phường kết nối với Hệ thống thông tin nguồn của tỉnh, thông qua mạng lưới Internet/Intranet hoặc sim 3G/4G để nhận thông tin tuyên truyền, phổ biến đến người dân	2023 - 2030	NS cấp huyện	6.800	Thực hiện đầu tư	1.000
39	Đầu tư phòng họp không giấy tờ	UBND TP Cam Ranh	Triển khai đầu tư phần mềm phòng họp không giấy tờ giúp tổ chức các cuộc họp trên mạng, khắc phục việc sử dụng văn bản giấy tờ hành chính. Việc áp dụng mô hình phòng họp trên mạng giúp tiết kiệm chi phí, rút ngắn thời gian chuẩn bị họp và thời gian diễn ra cuộc họp, giúp lãnh đạo đưa ra những quyết định kịp thời nhanh chóng, nâng cao hiệu quả công việc	2023	NS cấp huyện	1.400	Thực hiện đầu tư	1.400
UBND thị xã Ninh Hòa						18.150		8.500
40	Đầu tư, nâng cấp hạ tầng trang thiết bị tại Bộ phận Một cửa 27 xã, phường	UBND thị xã Ninh Hòa	Hiện đại hóa trang thiết bị CNTT tại Bộ phận một cửa nhằm đáp ứng các nhu cầu của các tổ chức, cá nhân liên hệ giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ, đáp ứng đầy đủ các tiêu chí về chuyển đổi số, số hóa thủ tục hành chính ở cấp xã	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	12.150	Thực hiện đầu tư	4.500

41	Nâng cấp hệ thống máy chủ, thiết bị CNTT vận hành các phần mềm dùng chung của thị xã Ninh Hòa	UBND thị xã Ninh Hòa	Tăng cường khả năng vận hành các phần mềm dùng chung, nâng cao bảo mật thông tin, ATTT, phục vụ chuyển đổi số của thị xã; Nâng cấp các máy chủ, thiết bị mạng, thiết bị bảo mật ATTT và các thiết bị liên quan.	2023 - 2025	NS cấp huyện	5.000	Thực hiện đầu tư	3.000
42	Thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt tại chợ truyền thống	UBND thị xã Ninh Hòa	Thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt giữa người mua và các tiểu thương tại chợ; thí điểm 01 chợ thương mại trên địa bàn thị xã triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	2023	NS cấp huyện	1.000	Thực hiện đầu tư	1.000
UBND huyện Cam Lâm						80.900		0
43	Xây dựng Trung tâm điều hành đô thị thông minh IOC đa nhiệm huyện Cam Lâm	UBND huyện Cam Lâm	Hệ thống thông tin hỗ trợ quản lý, chỉ đạo điều hành: Phân tích tổng hợp và Thống kê các chỉ tiêu về kinh tế xã hội trên địa bàn huyện, làm cơ sở cho công tác tham mưu và hỗ trợ ra quyết định kịp thời. Giám sát các hoạt động về dịch vụ công trực tuyến, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; lắng nghe mạng xã hội. Hệ thống bản đồ số quản lý đô thị thông minh bao gồm các lớp thông tin về cấp điện, hạ tầng cấp nước, thoát nước, hạ tầng viễn thông, cây xanh, chiếu sáng, phòng cháy chữa cháy,... Đầu tư phần mềm nền tảng đô thị thông minh (Smart City Platform). Xây dựng nền tảng dữ liệu lớn (BigData) huyện Cam Lâm. Xây dựng nền tảng dịch vụ tích hợp chia sẻ. Tích hợp dữ liệu từ các hệ thống giám sát đô thị (camera giám sát an ninh trật tự, kiosk du lịch, dữ liệu quan trắc môi trường, quan trắc nông nghiệp, thủy sản...), các CSDL dùng chung và chuyên ngành của tỉnh, các CSDL dùng chung và chuyên ngành của Huyện, các nền tảng IOT,...Chia sẻ dữ liệu với các CSDL dùng chung và chuyên ngành của tỉnh, các hệ thống ứng dụng dùng chung và chuyên ngành của huyện; hệ thống ứng dụng quản lý dữ liệu nghiệp vụ chuyên ngành huyện Cam Lâm	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	38.700	Chuẩn bị đầu tư	0
44	Nâng cấp mở rộng hạ tầng phòng máy chủ phục vụ Chuyển đổi số và đô thị thông minh huyện Cam Lâm	UBND huyện Cam Lâm	Thiết kế, xây dựng các phòng chức năng theo tiêu chuẩn Trung tâm dữ liệu của Bộ TTTT: Hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống điều hòa, Hệ thống điện, chiếu sáng, Hệ thống camera giám sát, Hệ thống mạng WAN của huyện, Đầu tư trang thiết bị Phòng NOC, Trang thiết bị vật tư phụ kiện khác. Thiết bị CNTT phần cứng: Hệ thống máy chủ, Hệ thống thiết bị mạng và ATTT (chủ động giám sát an toàn thông tin và hỗ trợ xử lý sự cố lớp máy chủ/máy trạm; chủ động giám sát an toàn thông tin và hỗ trợ xử lý sự cố lớp mạng; chủ động thu thập và quản lý sự kiện an ninh), Hệ thống lưu trữ và sao lưu dữ liệu. Hệ thống phần mềm: Hệ điều hành máy chủ, Hệ quản trị cơ sở dữ liệu và kho dữ liệu	2023 - 2024	NS cấp tỉnh	27.700	Chuẩn bị đầu tư	0
45	Xây dựng Hệ thống quản lý Quy hoạch đô thị	UBND huyện Cam Lâm	Tra cứu thông tin quy hoạch, thông tin đất đai, mục đích sử dụng đất; liên kết 2 chiều giữa hồ sơ quy hoạch và bản đồ; so sánh quy hoạch; khai thác, phân tích không gian trong lĩnh vực quy hoạch;	2023 - 2024	NS cấp huyện	14.500	Chuẩn bị đầu tư	0

			quản lý và xây dựng bản đồ quy hoạch từ các định dạng dữ liệu không gian tiêu chuẩn; quản lý thông tin hiện trạng hạ tầng kỹ thuật đô thị trên nền tảng bản đồ số GIS, phục vụ công tác quản lý quy hoạch đô thị; quản lý tài sản, hỗ trợ lập kế hoạch duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý các thông tin phục vụ nâng cấp đô thị và cấp phép xây dựng;					
III	DỰ ÁN CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC KHÁC					277.586		159.156
	Sở, ban ngành					206.423		113.356
46	Xây dựng Cổng thông tin Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh, phần mềm Quản lý lưu trữ tài liệu điện tử và số hóa	Sở Nội vụ	Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống thông tin quản lý tài liệu lưu trữ điện tử, quản lý thống nhất, bảo quản an toàn, tổ chức sử dụng tối ưu nhất tài liệu lưu trữ điện tử đã được số hóa và hướng tới thực hiện văn thư, lưu trữ số theo đúng mục tiêu chuyển đổi số của Chính phủ	2023	NS cấp tỉnh	6.774	Thực hiện đầu tư	6.707
47	Xây dựng Kho lưu trữ điện tử tỉnh Khánh Hòa	Sở Nội vụ	Mua sắm trang thiết bị CNTT; cài đặt phần mềm, vận hành thử nghiệm, kiểm tra, đánh giá hệ thống và thực hiện các hiệu chỉnh cần thiết; đào tạo sử dụng và đào tạo quản trị hệ thống; chuyển giao toàn bộ hệ thống, đảm bảo việc chuyển đổi, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu được nhanh chóng, hiệu quả	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	7.000	Chuẩn bị đầu tư	0
48	Đầu tư và phát triển thư viện tỉnh theo mô hình thư viện số và thư viện tự động hóa	Sở Văn hóa và Thể thao	Xây dựng Thư viện tỉnh theo mô hình thư viện số và thư viện tự động hóa: - Cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất Thư viện tỉnh nhằm đáp ứng đầy đủ các phân khu chức năng phục vụ độc giả sử dụng dịch vụ tại thư viện; mua sắm trang thiết bị đáp ứng với không gian phục vụ bạn đọc theo hướng không gian sáng tạo và mở; - Đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị chuyên dùng thực hiện dự án thư viện số và thư viện tự động hóa; mua sắm thiết bị hạ tầng công nghệ thông tin	2022 - 2023	NS cấp tỉnh	17.649	Thực hiện đầu tư	17.649
49	Ứng dụng công nghệ số trưng bày, quảng bá tiềm năng, giá trị di sản văn hóa Khánh Hòa tại Bảo tàng Khánh Hòa	Sở Văn hóa và Thể thao	Ứng dụng công nghệ số trưng bày, quảng bá tiềm năng, giá trị di sản văn hóa Khánh Hòa tại Bảo tàng Khánh Hòa: - Đầu tư xây dựng cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất Bảo tàng tỉnh - Đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị chuyên dụng và tự động số hóa bảo tàng; mua sắm thiết bị công nghệ thông tin,...	2022 - 2023	NS cấp tỉnh	15.000	Thực hiện đầu tư	15.000
50	Xây dựng và áp dụng Hệ thống ISO điện tử cho các cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong tỉnh Khánh Hòa	Sở Khoa học và Công nghệ	Xây dựng 01 hệ thống phần mềm ISO điện tử bao gồm đầy đủ các phân hệ đáp ứng yêu cầu cho xây dựng và áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 theo phương thức điện tử; kiểm soát được quá trình giải quyết TTHC trên phần mềm một cửa; giúp cho cơ quan quản lý kiểm soát được hoạt động áp dụng ISO tại các cơ quan hành chính nhà nước các cấp	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	9.000	Chuẩn bị đầu tư	1.000

51	Xây dựng cổng thông tin hỗ trợ doanh nghiệp	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tra cứu thủ tục hành chính; Đăng ký thông tin doanh nghiệp; Tra cứu tình trạng hồ sơ; Chuyên mục hỏi đáp; Tìm kiếm thủ tục hành chính; Hỗ trợ tự soạn hồ sơ đầu tư; Quản lý hỏi đáp; Soạn hồ sơ đăng ký kinh doanh; thống kê; Khảo sát trực tuyến; Ứng dụng hỗ trợ tự động các câu hỏi, các quy trình, các thủ tục lập đi lập lại theo cùng nội dung; Xây dựng hoàn thiện ứng dụng chia sẻ dữ liệu (Open Data) cho doanh nghiệp/Người dân,...	2023	NS cấp tỉnh	5.000	Thực hiện đầu tư	5.000
52	Xây dựng Kho dữ liệu kinh tế tỉnh (giai đoạn 1)	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Giai đoạn 1: CSDL Đăng ký kinh doanh tỉnh; CSDL dự án vốn ngân sách và các dịch vụ khai thác phục vụ người dân và doanh nghiệp	2023 - 2024	NS cấp tỉnh	16.000	Thực hiện đầu tư	8.000
53	Sửa chữa, nâng cấp, mở rộng Trung tâm thông tin chỉ huy Công an tỉnh	Công an tỉnh	Sửa chữa, nâng cấp thay thế các trang thiết bị, hạ tầng truyền dẫn đã có của Trung tâm thông tin chỉ huy như: hệ thống tuyến cáp quang, máy chủ, hệ thống thông tin; hệ thống Camera giám sát an ninh công cộng, tích hợp các công nghệ AI trong công tác chỉ huy điều hành tác chiến thông suốt 24/24,... phục vụ kịp thời công tác lãnh đạo, điều hành của Bộ Công an; hình thành một trung tâm điều hành, chỉ huy của lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh trong những tình huống cần thiết; đảm bảo sự quản lý, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; góp phần giữ vững ANCT và bảo đảm TT ATXH, phục vụ đắc lực sự nghiệp phát triển văn hoá, chính trị, kinh tế và xã hội của tỉnh	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	70.000	Thực hiện đầu tư	30.000
54	Mở rộng hệ thống thông tin Công an Khánh Hòa đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và xây dựng chính quyền điện tử	Công an tỉnh	Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật kết nối mạng máy tính dùng riêng ngành Công an đến Công an cấp xã; Nâng cấp, hoàn thiện hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến từ tỉnh đến cấp huyện, cấp xã xã. Khai thác triệt để và nâng cao hiệu quả ứng dụng CNTT, đảm bảo sự chỉ đạo, điều hành, thông suốt, kịp thời, thống nhất, an toàn từ Ban Giám đốc Công an tỉnh đến Công an cấp xã	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	40.000	Thực hiện đầu tư	20.000
55	Nâng cấp trung tâm cơ sở dữ liệu riêng của Công an tỉnh	Công an tỉnh	Nâng cấp phòng máy, đầu tư trang thiết bị lưu trữ, máy chủ đảm bảo hoàn thiện trung tâm dữ liệu Công an tỉnh Khánh Hòa phục vụ kế hoạch số hóa tài liệu hồ sơ, tài liệu và chia sẻ dữ liệu trong lực lượng Công an nhân dân	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	20.000	Chuẩn bị đầu tư	10.000
	Đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh, cơ quan khác					63.163		37.800
56	Đầu tư, mua sắm hệ thống thiết bị kỹ thuật phục vụ sản xuất, phát sóng chương trình của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Khánh Hòa	Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa	Thực hiện lộ trình số hóa nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi công nghệ sản xuất, từng bước nâng cao chất lượng sản xuất, truyền dẫn phát sóng của đài, thay thế các thiết bị công nghệ cũ (hạng mục CNTT thuộc dự án)	2021- 2025	NS cấp tỉnh	38.163	Thực hiện đầu tư	37.000
57	Dự án Chuyển đổi số tại Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa giai đoạn 2023 – 2025	Đài Phát thanh và	Xây dựng hệ thống sản xuất quản lý tập trung thống nhất bằng phần mềm. Xây dựng và hoàn thiện các hệ thống sản xuất đa nền tảng theo hướng cho phép sản xuất chương trình phân phối cho phát sóng trên nền tảng truyền thông, website, mạng xã hội,	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	25.000	Chuẩn bị đầu tư	800

		Truyền hình Khánh Hoà	Youtube,... Xây dựng hệ thống quản lý điều hành sản xuất theo mô hình tòa soạn hội tụ					
	UBND cấp huyện					8.000		8.000
58	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu và phần mềm quản lý nhà nước chuyên ngành cấp huyện/cấp xã	UBND huyện Khánh Sơn	- Tạo lập cơ sở dữ liệu và các ứng dụng quản lý chuyên ngành tất cả các lĩnh vực cấp huyện/cấp xã một cách tập trung, nhất quán; - Hỗ trợ công tác quản lý, tra cứu, kế thừa, chia sẻ thông tin giữa các phòng quản lý nhà nước khi thực hiện xử lý công việc chuyên ngành; - Tích hợp với hệ thống chuyên ngành của Bộ, của tỉnh đã triển khai để kế thừa dữ liệu đã có	2023	NS cấp tỉnh	6.000	Thực hiện đầu tư	6.000
59	Nâng cấp hệ thống an toàn thông tin, phòng chống cháy nổ cho hạ tầng CNTT UBND huyện Diên Khánh	UBND huyện Diên Khánh	Nâng cấp hệ hống an toàn thông tin, tăng cường bảo mật, phòng chống và ngăn chặn xâm nhập mạng bất hợp pháp. Đảm bảo an toàn cháy nổ, đảm bảo an toàn hệ thống điện cung cấp cho hệ thống CNTT của UBND huyện Diên Khánh	2022 - 2023	NS cấp tỉnh	2.000	Chuẩn bị đầu tư	2.000
IV	CHUYỂN ĐỔI ĐÀI TRUYỀN THANH ỨNG DỤNG CNTT					4.530		4.530
60	Dự án Đài truyền thanh không dây công nghệ thông tin - viễn thông (Vĩnh Lương, Phước Đồng, Vĩnh Trung, Vĩnh Hiệp)	UBND TP Nha Trang (Trung tâm VHTT&TT TP)	Chuyển đổi đài truyền thanh không dây của 04 xã: Vĩnh Lương, Vĩnh Hiệp, Vĩnh Trung, Phước Đồng sang đài truyền thanh ứng dụng CNTT - VT (gồm: Mua sắm, vận chuyển, lắp đặt thiết bị và đào tạo, chuyển giao công nghệ toàn bộ hệ thống)	2022 - 2023	NS cấp huyện	4.530	Thực hiện đầu tư	4.530
	Tổng cộng:					1.749.982,1		373.822,2
	Cấp huyện:					84.838		33.738
	Cấp tỉnh:					1.657.444,1		332.384,2
	NSTW, khác:					7.700		7.700

Phụ lục III
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ CNTT, CHUYÊN ĐỔI SỞ SỬ DỤNG VỐN SỰ NGHIỆP NĂM 2023
(Kèm theo Kế hoạch số 1533/KH-UBND ngày 23/02/2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Mục tiêu, nội dung đầu tư (dự kiến)	Thời gian triển khai	Nguồn vốn (NSTW; NS tỉnh; NS cấp huyện; Vốn khác)	Tổng mức đầu tư (dự kiến)	Dự kiến nội dung đầu tư năm 2023	Nhu cầu kế hoạch kinh phí năm 2023
	1	2	3	4	5	6	8	9
I	NHIỆM VỤ NỀN TẢNG					96.527		58.110
1	Xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	- Sử dụng chung phòng điều hành của Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh (IOC), bổ sung trang thiết bị đầu cuối, trang bị hệ thống máy chủ tập trung phục vụ hoạt động Trung tâm đặt tại Trung tâm dữ liệu tỉnh; - Đầu tư hệ thống giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của tỉnh	2023	NS cấp tỉnh	5.000	Toàn bộ nhiệm vụ	5.000
2	Mua sắm bản quyền phần mềm phục vụ kết nối Trục liên thông văn bản quốc gia	Sở Thông tin và Truyền thông	Đầu tư phần mềm kết nối Trục liên thông văn bản quốc gia (phần mềm trực lời VXP; cài đặt hệ thống; thiết lập, cài đặt các điểm liên thông; đào tạo, tập huấn sử dụng)	2023	NS cấp tỉnh	3.000	Toàn bộ nhiệm vụ	3.000
3	Nâng cấp Cổng TTĐT tỉnh Khánh Hòa	Sở Thông tin và Truyền thông	Nâng cấp Cổng TTĐT tỉnh Khánh Hòa đáp ứng yêu cầu theo quy định Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng	2023	NS cấp tỉnh	6.000	Toàn bộ nhiệm vụ	6.000
4	Di dời Trung tâm dữ liệu tỉnh qua trụ sở mới	Sở Thông tin và Truyền thông	Thiết lập phân khu chức năng và bổ sung cơ sở vật chất, hạ tầng thiết bị để vận hành Trung tâm dữ liệu tỉnh tại địa điểm mới	2023	NS cấp tỉnh	15.000	Toàn bộ nhiệm vụ	15.000
5	Trang bị hệ thống ký số chuyên dùng tập trung	Sở Thông tin và Truyền thông	Trang bị hệ thống ký số chuyên dùng tập trung phục vụ hoạt động của các cơ quan, địa phương	2023	NS cấp tỉnh	3.000	Toàn bộ nhiệm vụ	3.000
6	Chi trực Trung tâm dữ liệu tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Trực ngoài giờ xử lý sự cố tại TTDL tỉnh	2022 - 2025	NS cấp tỉnh	567	Nhiệm vụ năm 2023	150
7	Chi hoạt động Trung tâm dữ liệu tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Duy trì hoạt động Trung tâm dữ liệu tỉnh (chi phí đường truyền, điện, bảo trì, backup, chứng thư số bảo mật SSL, bản quyền, mua sắm linh kiện,...)	2022 - 2025	NS cấp tỉnh	11.000	Nhiệm vụ năm 2023	3.000

8	Chi hoạt động Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến; Hệ thống thông tin tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa; Hệ thống thông tin địa lý về kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa	Sở Thông tin và Truyền thông	Duy trì hoạt động Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến; Hệ thống thông tin tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa; Hệ thống thông tin địa lý về kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa (tổng đài, SMS, thanh toán trực tuyến, bảo trì hỗ trợ vận hành các phần mềm,...)	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	4.000	Nhiệm vụ năm 2023	1.000
9	Xây dựng mới Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tương thích với Cổng Dịch vụ công quốc gia để thay thế Hệ thống Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh.	Văn phòng UBND tỉnh	Xây dựng mới Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	14.900	Nhiệm vụ năm 2023	4.000
10	Triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh trên cơ sở kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ theo lộ trình, hướng dẫn của Chính phủ	2023	NS cấp tỉnh	3.000	Toàn bộ nhiệm vụ	3.000
11	Xây dựng Nền tảng số hóa dữ liệu tỉnh Khánh Hòa	Sở Thông tin và Truyền thông	Nền tảng số hóa dữ liệu cung cấp các tính năng và dịch vụ nền tảng phục vụ số hóa; quản lý các nguồn số hóa và kết quả số hóa; rút trích và đối soát kết quả rút trích dữ liệu phục vụ các mục tiêu khác nhau; hỗ trợ các phương tiện và hình thức số hóa rút trích dữ liệu đa dạng	2023 - 2024	NS cấp tỉnh	12.000	Phê duyệt đề cương	5.000
12	Nâng cấp, mở rộng hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Nâng cấp toàn diện hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của tỉnh theo giải pháp công nghệ mới	2023-2024	NS cấp tỉnh	12.000	Phê duyệt đề cương	5.000
13	Nâng cấp, cập nhật Hệ thống GIS Khánh Hòa	Sở Thông tin và Truyền thông	Cập nhật, bổ sung một số chức năng cho các phần mềm nội bộ thuộc Hệ thống GIS Khánh Hòa; cập nhật dữ liệu Quy hoạch của tỉnh.	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	10.000	Nhiệm vụ năm 2023	2.000
14	Nâng cấp hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Khánh Hòa	Sở Thông tin và Truyền thông	Nâng cấp hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Khánh Hòa (Máy chủ, ổ đĩa SSD bổ sung SAN; Bản quyền Hệ điều hành Windows Server 2022 DC; Bản quyền Hệ thống MS Exchange Server; Bản quyền phần mềm ngăn ngừa mã độc; Bản quyền Hệ thống lọc thư rác)	2023	NS cấp tỉnh	4.000	Toàn bộ nhiệm vụ	4.000
15	Mua sắm bản quyền phần mềm phòng chống mã độc tập trung, chống thất thoát dữ liệu	Sở Thông tin và Truyền thông	Mua sắm bản quyền phần mềm phòng chống mã độc tập trung, chống thất thoát dữ liệu (dự kiến 26 lic cho máy chủ vật lý, máy chủ ảo)	2023	NS cấp tỉnh	480	Toàn bộ nhiệm vụ	480
16	Diễn tập thực chiến đối với hệ thống thông tin cấp độ 3 (Trung tâm dữ liệu tỉnh)	Sở Thông tin và Truyền thông	Đánh giá khả năng phòng ngừa xâm nhập và khả năng phát hiện kịp thời các điểm yếu về quy trình, công nghệ, con người	2023	NS cấp tỉnh	180	Toàn bộ nhiệm vụ	180
17	Đào tạo nhân lực phục vụ chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước	Sở Thông tin và Truyền	- Kiến thức về chuyển đổi số; - Kiến thức chuyên sâu về công nghệ thông tin; an toàn thông tin; kỹ năng quản trị hệ thống thông tin;	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	1.300	Nhiệm vụ năm 2023	300

		thông; Sở Nội vụ	- Kỹ năng tổ chức triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số; - Kỹ năng tư vấn chuyển đổi số						
II	CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC TRỌNG TÂM					233.345,1		97.315	
II.1	LĨNH VỰC DU LỊCH, DỊCH VỤ					4.900		4.900	
18	Mua sắm trang thiết bị vận hành Hệ thống một cửa điện tử tại Sở Du lịch	Sở Du lịch	Mua sắm máy scan chuyên dùng tốc độ cao phục vụ công tác số hóa hồ sơ, Hệ thống hiển thị thông tin một cửa (máy tính, tivi)	2023	NS cấp tỉnh	400	Toàn bộ nhiệm vụ	400	
19	Điều tra, cập nhật các thông tin dữ liệu ngành du lịch dịch vụ lên các hệ thống thông tin của Sở Du lịch	Sở Du lịch	Hình thành cơ sở dữ liệu của ngành du lịch, dịch vụ về khu du lịch, điểm du lịch, cơ sở dịch vụ du lịch, ...	2023	NS cấp tỉnh	1.500	Toàn bộ nhiệm vụ	1.500	
20	Ứng dụng trên thiết bị di động thống kê lượt khách du lịch	Sở Du lịch	Xây dựng ứng dụng trên thiết bị di động phục vụ nhu cầu thống kê lượt khách du lịch, có khả năng sao chụp thông tin CMND, CCCD, hộ chiếu	2023	NS cấp tỉnh	3.000	Toàn bộ nhiệm vụ	3.000	
II.2	LĨNH VỰC Y TẾ					121.700		33.200	
21	Triển khai hệ thống thông tin quản lý bệnh viện cho tất cả các bệnh viện và Trung tâm Y tế tuyến huyện đạt bệnh viện thông minh	Sở Y tế	Thuê hệ thống triển khai cho tất cả các bệnh viện và Trung tâm Y tế tuyến huyện (16 đơn vị) đạt mức 6 theo Thông tư số 54/TT-BYT (bệnh viện thông minh)	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	64.000	Triển khai cho 03 bệnh viện	16.000	
22	Triển khai phần mềm lưu trữ và truyền tải hình ảnh (PACS) cho các đơn vị để tiến tới thực hiện không in film	Sở Y tế	Thuê dịch vụ lưu trữ và chia sẻ dữ liệu hình ảnh (PACS) cho các cơ sở y tế điều trị, từ đó đề nghị BHYT đồng ý thanh toán	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	28.800	Triển khai thuê giải pháp và lưu trữ cloud	7.200	
23	Triển khai hệ thống quản lý hồ sơ sức khỏe toàn dân	Sở Y tế	Thuê dịch vụ triển khai hệ thống Hồ sơ sức khỏe toàn dân đáp ứng theo Quyết định số 831/QĐ-BYT ngày 11/03/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành mẫu hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	6.000	Thuê giải pháp và hình thành kho dữ liệu HSSK	2.000	
24	Triển khai tin học hóa Trạm y tế xã	Sở Y tế	Thuê dịch vụ Công nghệ thông tin nhằm tin học hóa Trạm y tế đáp ứng theo Quyết định số 3532/QĐ-BYT ngày 12/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về xây dựng và triển khai Hệ thống thông tin quản lý Trạm y tế xã, phường, thị trấn (thay thế Quyết định số 6110/QĐ-BYT ngày 29/12/2017)	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	6.000		2.000	
25	Ứng dụng CNTT trong khám bệnh, chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm	Sở Y tế	Thuê dịch vụ CNTT phần mềm Quản lý y tế điều trị phục vụ quản lý và thanh quyết toán bảo hiểm y tế tại các Trung tâm y tế và Bệnh viện tuyến tỉnh	2022 - 2025	NS cấp tỉnh (nguồn thu SN y tế)	8.000	Nhiệm vụ năm 2023	2.000	
26	Ứng dụng CNTT kết nối các cơ sở cung ứng thuốc trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Sở Y tế	Thuê dịch vụ CNTT phần mềm Quản lý nhà thuốc phục vụ kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc theo đơn tại các cơ sở cung ứng thuốc	2022 - 2025	NS cấp tỉnh (Nguồn thu của các cơ sở)	2.000	Nhiệm vụ năm 2023	500	

27	Hệ thống khám chữa bệnh từ xa	Sở Y tế	- Thuê phần mềm Telehealth và đầu tư trang thiết bị phòng hội chuẩn; - Xây dựng hệ thống với các nghiệp vụ hội chẩn: tư vấn y tế từ xa; hội chẩn tư vấn khám, chữa bệnh từ xa; hội chẩn tư vấn chẩn đoán hình ảnh; giải phẫu bệnh; hội chẩn tư vấn phẫu thuật từ xa; hoạt động đào tạo, chuyển giao kỹ thuật; - Trang bị phòng hội chẩn trực tuyến, kết nối với các bệnh viện tuyến trên, hỗ trợ công tác đào tạo, giao ban, hội thảo trực tuyến nhằm nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ	2023-2025	NS cấp tỉnh	6.900	Đầu tư cho 03 bệnh viện tuyến tỉnh và 08 bệnh viện tuyến huyện	3.500
II.3 LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NGHỀ NGHIỆP						53.371		32.293
Sở Lao động - Thương binh và Xã hội						3.700		2.900
28	Nâng cấp hệ thống tích hợp dữ liệu giáo dục nghề nghiệp của tỉnh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	- Bổ sung, cập nhật dữ liệu giáo dục nghề nghiệp theo các quy định mới; - Bổ sung, cập nhật mẫu báo cáo số liệu giáo dục nghề nghiệp; - Tạo lập môi trường tra cứu, chia sẻ thông tin dữ liệu giáo dục nghề nghiệp dùng chung	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	800		400
29	Đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng số, phương pháp đào tạo mới cho nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp, người dạy trong các đơn vị sản xuất kinh doanh, dịch vụ.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Phát triển năng lực số, đổi mới phương pháp dạy và học cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp, người dạy trong các đơn vị sản xuất kinh doanh, dịch vụ	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	600		200
30	Phần mềm quản lý đối tượng cai nghiện	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Thu thập thông tin về công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện. Quản lý danh sách cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện; cơ sở cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, thống kê, báo cáo trên toàn tỉnh	2023	NS cấp tỉnh	2.300	Toàn bộ nhiệm vụ	2.300
Sở Giáo dục và Đào tạo						49.671		29.393
31	Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành giáo dục và đào tạo (GD&ĐT)	Sở Giáo dục và Đào tạo	Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành giáo dục và đào tạo: - Thu thập, tích hợp, chia sẻ, liên thông dữ liệu; lưu trữ, thống kê dữ liệu; - Hỗ trợ xác thực đăng nhập 1 lần – SSO; - Kết nối với cơ sở dữ liệu ngành của Bộ GD&ĐT	2022 - 2023	NS cấp tỉnh	3.060		2.060
32	Xây dựng Trung tâm điều hành về GD&ĐT tỉnh Khánh Hòa	Sở Giáo dục và Đào tạo	Xây dựng Trung tâm điều hành về GD&ĐT tỉnh Khánh Hòa trên môi trường mạng: - Kết nối, cung cấp báo cáo cho cơ sở dữ liệu ngành GD&ĐT do Bộ GD&ĐT quản lý. Hỗ trợ công tác quản lý giáo dục và tự động hoá công tác báo cáo về quản lý giáo dục. Tạo giao thức kết nối, tích hợp cho phép các ứng dụng quản lý giáo dục tích hợp với Trung tâm điều hành giáo dục tập trung. Các hệ thống phụ trợ khác có liên quan	2022 - 2023	NS cấp tỉnh	5.058		3.058

33	Xây dựng nền tảng dạy và học, thi kiểm tra đánh giá trực tuyến.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Xây dựng nền tảng dạy và học, thi kiểm tra đánh giá trực tuyến.	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	613		227
34	Thí điểm ứng dụng công nghệ IoT và trí tuệ nhân tạo vào tự động hóa quản trị trường học.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Xây dựng hệ thống nhận dạng, xác thực người dùng, thẻ học sinh thông minh: - Khảo sát đánh giá quy mô triển khai ở trường học: số lượng giáo viên, học sinh dự kiến triển khai, số lượng thiết bị triển khai; - Thiết kế thông tin in thẻ học sinh, thẻ giáo viên; - Cấu hình thiết lập các thông số điểm danh: Học sinh, giáo viên, thiết bị sử dụng, cấu hình SMS	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	2.964		1.065
35	Trang bị hệ thống họp trực tuyến các phòng GD&ĐT	Sở Giáo dục và Đào tạo	Mua sắm thiết bị họp trực tuyến cho 08 phòng GD&ĐT	2023	NS cấp tỉnh	700		700
36	Triển khai hệ thống quản trị nhà trường cho 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh	UBND cấp huyện (Phòng GD&ĐT)	Triển khai hệ thống quản trị nhà trường cho 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.	2022 - 2025	NS cấp tỉnh	805		
37	Xây dựng hệ thống phục vụ công tác tuyển sinh lớp 10 trên địa bàn tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Công khai các phương án và kế hoạch tuyển sinh; - Triển khai hệ thống tuyển sinh trực tuyến cho các cấp học trên địa bàn toàn tỉnh; - Thực hiện công tác tuyển sinh đầu cấp trực tuyến song song với hình thức trực tiếp	2023 - 2024	NS cấp tỉnh	1.224		600
38	Triển khai ứng dụng Quản lý giáo án điện tử và hồ sơ giáo dục điện tử cho các đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Quản lý hồ sơ điện tử; - Quản lý giáo án điện tử	2023 - 2024	NS cấp tỉnh	450		200
39	Mở rộng, nâng cấp hệ thống Cổng TT&ĐT Sở GD&ĐT và các đơn vị trực thuộc Sở	Sở Giáo dục và Đào tạo	Liên thông Cổng TT&ĐT Sở với Cổng TT&ĐT phòng GD&ĐT và các đơn vị trực thuộc Sở; hỗ trợ đa nền tảng, có thể sử dụng trên các thiết bị di động	2023	NS cấp tỉnh	518		518
40	Nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ, giáo viên thông qua các chương trình bồi dưỡng, tập huấn. Nội dung bồi dưỡng gắn liền với nhu cầu thực tiễn về ứng dụng CNTT của giáo viên, cán bộ quản lý của các đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT - Tổ chức các buổi Hội thảo, trao đổi về ứng dụng CNTT mới, triển khai các giải pháp ứng dụng CNTT trong ngành GD&ĐT trên địa bàn tỉnh	2023 - 2024	NS cấp tỉnh	375		185
41	Xây dựng kho học liệu, tổng hợp và các giải pháp phát triển học liệu điện tử phục vụ giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh nhằm đẩy mạnh phong trào tự học, tự nghiên cứu đối với các đơn vị trực thuộc Sở	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Upload các bài giảng, tài liệu giảng dạy đa dạng, hỗ trợ nhiều định dạng khác nhau. Chia sẻ bài giảng các cấp - Đăng ký khóa học công khai, khóa học miễn phí, khóa học có phí; - Khởi tạo các khóa học mẫu, tài liệu mẫu các khối, lớp và phân môn; - Xây dựng kho bài tập, câu hỏi đề thi đa dạng;	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	613		200

			- Đánh giá các khóa học, bài giảng, thống kê số lượng học sinh tương tác					
42	Quản lý thu phí nhà trường đối với các đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Xây dựng danh mục các khoản chi phí thu chi nhà trường; - Triển khai thu phí trực tiếp, cập nhật trạng thái thu chi trên nhà trường và kết xuất báo cáo kiểm tra; - Triển khai thử nghiệm thu phí trực tuyến kết hợp trực tiếp; theo dõi trạng thái và báo cáo thống kê trên phần mềm	2023 - 2024	NS cấp tỉnh	446		220
43	Xây dựng và triển khai phần mềm quản lý thư viện	Sở Giáo dục và Đào tạo	Chuẩn hóa quản lý các tài liệu, số liệu và sổ sách của thư viện trường học nhằm đảm bảo tính thống nhất khoa học và gọn gàng theo trình tự nhất định. Giúp cán bộ thư viện, người phụ trách dễ dàng theo dõi mọi hoạt động và tình trạng của thư viện kịp thời; - Theo dõi, quản lý tài liệu, sách báo, tìm kiếm, kiểm kê; - Quản lý việc nhập, xuất kho, theo dõi mượn trả sách; - Quản lý danh sách bạn đọc, độc giả; - Quản lý chi tiết từng vị trí giá sách, đầu sách, tầng, kệ; giúp sắp xếp sơ đồ đúng thực tế của thư viện trên phần mềm; giúp người quản lý tìm kiếm thông tin dễ dàng; - Hỗ trợ thống kê số lượng sách còn trong kho; thống kê quản lý mượn trả sách thư viện của cả giáo viên và học sinh; - Hỗ trợ tra cứu các ấn phẩm điện tử dành riêng cho cán bộ giáo viên và học sinh khai thác mọi lúc, mọi nơi	2022 - 2023	NS cấp tỉnh	5.064		5.064
44	Xây dựng hệ thống phục vụ công tác tuyển sinh đầu cấp học (Mầm non, Tiểu học, THCS) trên địa bàn huyện:	UBND cấp huyện (Phòng GD&ĐT)	- Công khai các phương án và kế hoạch tuyển sinh; - Triển khai hệ thống tuyển sinh trực tuyến cho các cấp học trên địa bàn toàn tỉnh; - Thực hiện công tác tuyển sinh đầu cấp trực tuyến song song với hình thức trực tiếp	2023 - 2024	NS cấp huyện	8.864		4.432
45	Triển khai ứng dụng Quản lý giáo án điện tử và hồ sơ giáo dục điện tử cho các đơn vị trực thuộc phòng GD&ĐT	UBND cấp huyện (Phòng GD&ĐT)	- Quản lý hồ sơ điện tử; - Quản lý giáo án điện tử	2023 - 2024	NS cấp huyện	3.800		1.900
46	Mở rộng, nâng cấp hệ thống Cổng TTĐT các phòng GD&ĐT và các trường trực thuộc phòng GD&ĐT	UBND cấp huyện (Phòng GD&ĐT)	Liên thông Cổng TTĐT Sở với Cổng TTĐT phòng GD&ĐT và các đơn vị trực thuộc Sở; hỗ trợ đa nền tảng, có thể sử dụng trên các thiết bị di động	2023	NS cấp huyện	4.144		4.144
47	Nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ, giáo viên thông qua các chương trình bồi dưỡng, tập huấn. Nội dung bồi dưỡng gắn liền với nhu cầu thực tiễn về ứng dụng CNTT của giáo viên, cán bộ quản lý của các trường trực thuộc phòng GD&ĐT	UBND cấp huyện (Phòng GD&ĐT)	- Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT - Tổ chức các buổi Hội thảo, trao đổi về ứng dụng CNTT mới, triển khai các giải pháp ứng dụng CNTT trong ngành GD trên địa bàn tỉnh	2023 - 2024	NS cấp huyện	2.821		1.420

48	Xây dựng kho học liệu, tổng hợp và các giải pháp phát triển học liệu điện tử phục vụ giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh nhằm đẩy mạnh phong trào tự học, tự nghiên cứu đối với các trường trực thuộc phòng GD&ĐT	UBND cấp huyện (Phòng GD&ĐT)	- Upload các bài giảng, tài liệu giảng dạy đa dạng, hỗ trợ nhiều định dạng khác nhau. Chia sẻ bài giảng các cấp - Đăng ký khóa học công khai, khóa học miễn phí, khóa học có phí; - Khởi tạo các khóa học mẫu, tài liệu mẫu các khối, lớp và phân môn; - Xây dựng kho bài tập, câu hỏi đề thi đa dạng; - Đánh giá các khóa học, bài giảng, thống kê số lượng học sinh tương tác	2023 - 2025	NS cấp huyện	4.584		1.600
49	Quản lý thu phí nhà trường đối với các trường trực thuộc phòng GD&ĐT	UBND cấp huyện (Phòng GD&ĐT)	- Xây dựng danh mục các khoản chi phí thu chi nhà trường; - Triển khai thu phí trực tiếp, cập nhật trạng thái thu chi trên nhà trường và kết xuất báo cáo kiểm tra; - Triển khai thử nghiệm thu phí trực tuyến kết hợp trực tiếp; theo dõi trạng thái và báo cáo thống kê trên phần mềm	2023 - 2024	NS cấp huyện	3.568		1.800
II.4 LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP						25.208		10.093
50	Tổ chức đào tạo về chuyển đổi số	Sở Nông nghiệp và PTNT	Tổ chức đào tạo về chuyển đổi số nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng công nghệ số của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn; đào tạo kỹ năng số cho tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp	2023 - 2024	NS cấp tỉnh	2.250		750
51	Trang bị hệ thống họp trực tuyến cho toàn Ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn	Sở Nông nghiệp và PTNT	Mua sắm thiết bị họp trực tuyến cho 16 đơn vị trực thuộc Sở phục vụ công tác giao ban, đào tạo, họp với các cơ quan trung ương	2022 - 2023	NS cấp tỉnh	600	Toàn bộ nhiệm vụ	600
52	Xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống công trình thủy lợi tỉnh Khánh Hòa	Sở Nông nghiệp và PTNT	- Dữ liệu về các văn bản pháp lý về thủy lợi, nông nghiệp; - Dữ liệu về phân loại, phân cấp quản lý các hệ thống thủy lợi; - Dữ liệu về thông số kỹ thuật, hiện trạng, năng lực phục vụ và hồ sơ các công trình thủy lợi; - Dữ liệu bản đồ các công trình thủy lợi, công trình thủy điện, kênh mương, khu tưới; - Dữ liệu về bảo trì, nâng cấp và sửa chữa các công trình thủy lợi; - Hệ thống phần mềm quản lý CSDL thủy lợi được kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống GIS Khánh Hòa, có thể cung cấp các dịch vụ để tích hợp và công bố dữ liệu trên hệ thống cổng thông tin nông nghiệp Khánh Hòa	2022 - 2023	NS cấp tỉnh	5.665		3.000
53	Cơ sở dữ liệu về nguồn nước, kế hoạch sử dụng nước	Sở Nông nghiệp và PTNT	- Dữ liệu về nguồn nước tỉnh Khánh Hòa; - Dữ liệu về sản xuất nông nghiệp tỉnh Khánh Hòa; - Dữ liệu về đánh giá, dự báo nguồn nước trước và trong các vụ sản xuất;	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	3.000	Khảo sát, phê duyệt đề cương	500

			- Dữ liệu về kế hoạch sử dụng nước cho mỗi vụ và phương án tích trữ hồ chứa hợp lý; - Hệ thống phần mềm quản lý CSDL về nguồn nước, kế hoạch sử dụng nước được kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống GIS Khánh Hòa, tích hợp và công bố dữ liệu trên hệ thống cổng thông tin nông nghiệp Khánh Hòa					
54	Cơ sở dữ liệu về vùng bị ảnh hưởng bởi thiên tai lũ, ngập lụt, sạt lở trọng điểm và nhiệm vụ, giải pháp sắp xếp, di dời dân cư tại các khu vực không đảm bảo an toàn	Sở Nông nghiệp và PTNT	- Dữ liệu hiện trạng dân sinh kinh tế, bố trí dân cư, hiện trạng sử dụng đất và tình hình thiệt hại do thiên tai lũ lụt, sạt lở đất gây ra trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong những năm qua; tài liệu, dự án Quy hoạch các ngành kinh tế; - Phân loại, xác định rủi ro thiên tai lũ lụt, sạt lở đất đối với các vùng dân cư có thể bị ảnh hưởng trên địa bàn vùng nghiên cứu; - Dữ liệu các vùng dân cư trọng điểm thường xuyên chịu ảnh hưởng thiệt hại do thiên tai lũ lụt và sạt lở đất gây ra, tham vấn về tình hình thiên tai và các nhu cầu trong việc di dời đến nơi an toàn; - Dữ liệu các giải pháp sắp xếp, di dời dân cư những vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng bởi thiên tai lũ lụt, sạt lở đất đến nơi an toàn theo các Quy hoạch ngành trên địa bàn tỉnh; - Dữ liệu số và bản đồ số về dân cư, giải pháp sắp xếp, di dời dân cư những vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng bởi thiên tai lũ lụt, sạt lở đất đến nơi an toàn	2023 - 2024	NS cấp tỉnh	3.000	Khảo sát, phê duyệt đề cương	500
55	Xây dựng bộ công cụ và phần mềm hỗ trợ công tác đăng kiểm tầu cá Xây dựng bộ công cụ và phần mềm hỗ trợ công tác đăng kiểm tầu cá	Sở Nông nghiệp và PTNT	Nội dung thực hiện: Khảo sát các bộ quy phạm dùng để xét duyệt thiết kế liên quan đến tầu cá. Thực nghiệm đo đường hình các mẫu tầu cá Khánh Hòa. Khảo sát các yếu tố liên quan đến tính toán tính năng tầu cá. Lập chương trình xét duyệt thiết kế tầu cá. Xây dựng các công cụ hỗ trợ việc xét duyệt thiết kế. Đánh giá phần mềm. Báo cáo tổng kết.	2023 - 2024	NS cấp tỉnh	950	Khảo sát, phê duyệt đề cương	700
56	Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Nông nghiệp và PTNT	- Khảo sát, đánh giá hạ tầng công nghệ thông tin của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Mua sắm, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	2023 - 2024	NS cấp tỉnh	5.700	Khảo sát, phê duyệt đề cương	1.900
57	Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của Sở	Sở Nông nghiệp và PTNT	Xây dựng kho cơ sở dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính phục vụ công tác quản lý điều hành của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	2.850	Khảo sát, phê duyệt đề cương	950
58	Thực hiện bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị chuyên dùng, công cụ hỗ trợ cho Văn phòng thường trực BCH PCTT - KCN và Phòng thủ dân sự tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT	Mua sắm mới thiết bị nhằm đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị chuyên dùng, công cụ hỗ trợ cho Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT – TKCN và Phòng thủ dân sự tỉnh	2023	NS cấp tỉnh	1192,6	Toàn bộ nhiệm vụ	1192,6

II.5	LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI					5.400		2.100
59	Đề án thành lập Trung tâm điều hành giao thông công cộng	Sở Giao thông vận tải	Thuê tư vấn lập Đề án thành lập Trung tâm điều hành giao thông công cộng	2022 - 2023	NS cấp tỉnh	500	Toàn bộ nhiệm vụ	500
60	Xây dựng và chuẩn hóa CSDL hiện trạng hạ tầng giao thông	Sở Giao thông vận tải	Xây dựng CSDL kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên các tuyến đường tỉnh, đường quốc lộ được ủy thác và đường thủy nội địa, hệ thống giao thông tỉnh bằng phương pháp khảo sát, thu thập dữ liệu thực địa sử dụng thiết bị có độ chính xác cao và số hóa các hồ sơ hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác quản lý nhà nước và cung cấp CSDL hạ tầng giao thông cho hệ thống giao thông thông minh, đô thị thông minh và các hệ thống khác đang sử dụng trên địa bàn tỉnh, hệ thống quản lý của Bộ GTVT (như GIS, VBMS VRAMS...) và cập nhật lên Hệ thống GIS Khánh Hòa	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	4.800	Rà soát số liệu một số tuyến đường tỉnh và cập nhật lên hệ thống của Bộ và Hệ thống GIS Khánh Hòa.	1.500
61	Xây dựng phần mềm xử lý vi phạm hành chính trong công tác thanh tra chuyên ngành	Sở Giao thông vận tải	Phục vụ công tác xử lý hiện trường, hồ sơ thủ tục liên quan hỗ trợ công tác xử lý hành chính được nhanh chóng, khắc phục tồn tại, sai sót, đảm bảo phù hợp theo quy định	2023	NS cấp tỉnh	100	Toàn bộ nhiệm vụ	100
II.6	LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG					5.620		3.425
62	Đánh giá an toàn thông tin năm 2022	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nhằm đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin quan trọng ngành tài nguyên và môi trường; đảm bảo khả năng thích ứng một cách chủ động, linh hoạt và giảm thiểu các nguy cơ, đe dọa mất an toàn thông tin trên mạng; đề ra các giải pháp ứng phó khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức về an toàn thông tin đối với CBCCVC	2022 - 2025	NS cấp tỉnh	670		200
63	Xây dựng kiến trúc CNTT ngành TNMT tỉnh Khánh Hoà	Sở Tài nguyên và Môi trường	Hệ thống hoá toàn bộ hồ sơ môi trường, xây dựng thông tin dữ liệu hồ sơ trên phần mềm quản lý tư liệu và số hoá tài liệu các loại hồ sơ hiện đang lưu trữ tại Chi cục Bảo vệ môi trường	2023	NS cấp tỉnh	500	Toàn bộ nhiệm vụ	500
64	Xây dựng CSDL về hồ sơ giao đất, cho thuê đất của các tổ chức trên địa bàn tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Xây dựng, cập nhật bổ sung CSDL hồ sơ giao đất, thuê đất từ tháng 6/2017 đến 31/12/2021 trên cơ sở CSDL đã xây dựng năm 2018. Phối hợp Sở TTTT, đơn vị tư vấn rà soát và chuyển đổi toàn bộ CSDL lên Phần mềm Quản lý hồ sơ giao đất, thuê đất của tỉnh thuộc Hệ thống GIS của tỉnh	2023 - 2024	NS cấp tỉnh	1.500		750
65	Xây dựng Hệ thống hợp giao ban trực tuyến ngành tài nguyên và môi trường tỉnh Khánh Hòa	Sở Tài nguyên và Môi trường	Hợp trực tuyến kết nối đến 8 VPĐK đất đai cấp huyện và VPĐK đất đai tỉnh	2023	NS cấp tỉnh	1.000	Toàn bộ nhiệm vụ	1.000
66	Chuẩn hóa bản đồ hiện trạng sử dụng đất và bản đồ quy hoạch sử dụng đất, cập nhật CSDL Hệ thống GIS Khánh Hòa	Sở Tài nguyên và Môi trường	Chuẩn hóa, chuyển đổi bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện và cấp tỉnh; Chuẩn hóa, chuyển đổi bản đồ quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2022 - 2030 cấp huyện để phục vụ quản lý, khai thác, sử dụng CSDL Hệ thống GIS tỉnh Khánh Hòa	2023 - 2024	NS cấp tỉnh	1.950		975
II.7	XÂY DỰNG ĐÔ THỊ THÔNG MINH					17.146,5		11.304,4

	UBND thành phố Nha Trang					3.685		2.440
67	Xây dựng phần mềm xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai và trật tự xây dựng	UBND TP Nha Trang (Phòng Quản lý đô thị)	Quản lý xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai và trật tự xây dựng	2022 - 2023	NS cấp huyện	2.064	Toàn bộ nhiệm vụ	2.064
68	Đánh giá an toàn thông tin Hệ thống thông tin thành phố Nha Trang	UBND TP Nha Trang	Đánh giá ứng dụng web, máy chủ, hệ điều hành, ứng dụng nền tảng. Hỗ trợ khắc phục điểm yếu, lỗ hổng; đánh giá lại sau khắc phục; lập báo cáo đánh giá	2023	NS cấp huyện	162	Toàn bộ nhiệm vụ	162
69	Xây dựng HTTT quản lý các ngành: VH TT, Nội vụ, tài chính - kế hoạch, tài nguyên và môi trường, y tế, kinh tế	UBND TP Nha Trang (các phòng chuyên môn)	Xây dựng PM quản lý các ngành: VH TT, Nội vụ, tài chính - kế hoạch, tài nguyên và môi trường, y tế, kinh tế	2022 - 2023	NS cấp huyện	565	Toàn bộ nhiệm vụ	380
70	Xây dựng ứng dụng đăng ký thủ tục xuất bến cho các phương tiện hoạt động tại Bến tàu du lịch Nha Trang	UBND TP Nha Trang (Ban quản lý Vịnh Nha Trang)	Phần mềm sử dụng chung cho các bên (BQL Vịnh NT, Biên phòng, Cảng vụ) quản lý và lưu trữ dữ liệu đăng ký thủ tục xuất bến cho toàn bộ tàu thuyền tại Bến tàu DL Nha Trang	2023	NS cấp huyện	200	Toàn bộ nhiệm vụ	200
71	Tập huấn ứng dụng CNTT cho lãnh đạo, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố Nha Trang	UBND TP Nha Trang (Phòng VH TT)	Tập huấn các kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin; ứng dụng CNTT cho lãnh đạo, quản lý phụ trách về CNTT, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố	2022 - 2025	NS cấp huyện	80	Nhiệm vụ năm 2023	20
72	Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của người dân về đô thị thông minh	UBND TP Nha Trang	Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của người dân về đô thị thông minh	2023 - 2025	NS cấp huyện	2.000		1.000
73	Phần mềm Quản lý cơ sở dữ liệu xử phạt vi phạm hành chính	UBND TP Nha Trang (Phòng Tư pháp)	Hỗ trợ các xã, phường quản lý, tra cứu tổng hợp báo cáo các thông tin về xử phạt vi phạm hành chính tại các cơ quan hành chính, tại các đơn vị lên cơ quan chủ quản cấp trên một cách nhanh chóng, chính xác	2023	NS cấp huyện	678	Toàn bộ nhiệm vụ	678
	UBND thành phố Cam Ranh					312		312
74	Tuyên truyền nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn TP Cam Ranh	UBND TP Cam Ranh	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng sử dụng, khai thác, phân tích và xử lý dữ liệu của các hệ thống thông tin cho CBCCVC của thành phố.	2023	NS cấp huyện	150	Toàn bộ nhiệm vụ	150
75	Tổ chức đánh giá các nguy cơ, sự cố về an toàn thông tin mạng cho hệ thống thông tin của cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn TP Cam Ranh	UBND TP Cam Ranh	Đánh giá ứng dụng web, máy chủ, hệ điều hành, ứng dụng nền tảng. Hỗ trợ khắc phục điểm yếu, lỗ hổng; đánh giá lại sau khắc phục; lập báo cáo đánh giá	2023	NS cấp huyện	162	Toàn bộ nhiệm vụ	162
	UBND thị xã Ninh Hòa					12.550		8.492,4
76	Tổ chức đánh giá các nguy cơ, sự cố về an toàn thông tin mạng cho hệ thống thông tin của cơ quan, đơn vị,	UBND thị xã Ninh Hòa	Đánh giá ứng dụng web, máy chủ, hệ điều hành, ứng dụng nền tảng. Hỗ trợ khắc phục điểm yếu, lỗ hổng; đánh giá lại sau khắc phục; lập báo cáo đánh giá	2023	NS cấp huyện	162	Toàn bộ nhiệm vụ	162

	địa phương trên địa bàn thị xã Ninh Hòa							
77	Tuyên truyền nội dung nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn thị xã Ninh Hòa	UBND thị xã Ninh Hòa	Tuyên truyền chuyển đổi số trên địa bàn thị xã Ninh Hòa	2024 - 2025	NS cấp huyện	120		60
78	Tổ chức các lớp đào tạo, hướng dẫn các hộ sản xuất nông nghiệp đưa sản phẩm lên sàn thương mại điện tử	UBND thị xã Ninh Hòa	Nâng cao nhận thức, thúc đẩy ứng dụng chuyển đổi số của người dân trong xúc tiến thương mại và phát triển sản phẩm	2023 - 2025	NS cấp huyện	90		30
79	Bồi dưỡng về kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số, kỹ năng số trong cơ quan nhà nước thị xã Ninh Hòa	UBND thị xã Ninh Hòa	Bồi dưỡng nâng cao trình độ kiến thức chuyển đổi số cho CBCC lãnh đạo, phụ trách CNTT các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường	2023 - 2025	NS cấp huyện	60		30
80	Trang bị màn hình LED phục vụ cho Trung tâm chính trị thị xã, Trung tâm Hội nghị thị xã	UBND thị xã Ninh Hòa	Mua sắm, lắp đặt mới màn hình LED cho Trung tâm Hội nghị thị xã Ninh Hòa nhằm mục đích tổ chức các hội nghị, hội thảo, sự kiện chính trị - văn hóa của thị xã; mua sắm, lắp đặt mới màn hình LED cho Trung tâm chính trị thị xã Ninh Hòa nhằm mục đích tổ chức các lớp bồi dưỡng đảng viên, học tập Nghị quyết... của thị xã	2023	NS cấp tỉnh	810	Toàn bộ nhiệm vụ	810
81	Triển khai Đề án "Số hóa tài liệu lưu trữ vĩnh viễn tại tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2026" trên địa bàn thị xã	UBND thị xã Ninh Hòa	Nhằm chuyển đổi việc khai thác, sử dụng tài liệu lưu trữ ở dạng giấy sang khai thác dưới dạng dữ liệu số, giúp cho việc khai thác cung cấp thông tin được nhanh chóng, hiệu quả và tiết kiệm thời gian. Thực hiện quản lý thống nhất, bảo quản an toàn và tổ chức sử dụng hiệu quả tài liệu lưu trữ được số hóa	2021 - 2026	NS cấp tỉnh	11.308		7.400,4
	UBND huyện Cam Lâm					600		60
82	Phát triển nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số tại UBND huyện Cam Lâm	UBND huyện Cam Lâm	Tổ chức các lớp tập huấn, giới thiệu nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kiến thức cơ bản và kỹ năng số cho CBCCVC. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng, khai thác, phân tích và xử lý dữ liệu của các hệ thống thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức	2023 - 2025	NS cấp huyện	600	Tổ chức 02 lớp tập huấn	60
III	NHIỆM VỤ CNTT, CBS CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC KHÁC					91.558		60.795
	Sở, ban ngành					87.803		58.080
83	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong cho doanh nghiệp ngành Công Thương	Sở Công Thương (Trung tâm Khuyến công và XTTM)	Tuyên truyền nâng cao nhận thức; phát triển mạng lưới tư vấn viên; tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo.	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	270	Toàn bộ nhiệm vụ	270
84	Phần mềm CSDL quản lý đề án khuyến công tại địa phương	Sở Công Thương (Trung tâm Khuyến công và XTTM)	Hỗ trợ công tác quản lý dữ liệu khuyến công tại địa phương	2023	NS cấp tỉnh	130	Toàn bộ nhiệm vụ	130

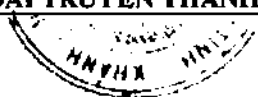
85	Hội thảo Chuyển đổi số cho các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh	Sở Công Thương (Trung tâm Khuyến công và XTTM)	Hội thảo Chuyển đổi số cho các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh	2023	NS cấp tỉnh	40	Toàn bộ nhiệm vụ	40
86	Xây dựng nền tảng kết nối giao thương trên môi trường số, hỗ trợ các DN, hộ kinh doanh tìm kiếm thông tin, cơ hội kinh doanh trong nước và quốc tế	Sở Công Thương (Trung tâm Khuyến công và XTTM)	Đào tạo, điều tra, cập nhật dữ liệu; mở rộng, kết nối, liên thông dữ liệu	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	800		500
87	Tổ chức đánh giá thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Sở Công Thương	Nhằm nắm bắt tình hình ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh; đánh giá, đề xuất các giải pháp đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển hệ sinh thái xúc tiến thương mại số	2023	NS cấp tỉnh	80	Toàn bộ nhiệm vụ	80
88	Triển khai kế hoạch hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt tại các chợ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Sở Công Thương	Nhằm đẩy mạnh công tác phát triển thanh toán không dùng tiền mặt theo quan điểm, mục tiêu và triển khai nhiệm vụ trọng tâm của Chính phủ giao tại Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 về việc phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025	2022-2025	NS cấp tỉnh	100		50
89	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về sự cần thiết đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại; phổ biến các quy định, cơ chế, chính sách về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.	Sở Công Thương	Nâng cao nhận thức và năng lực về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh	2023-2025	NS cấp tỉnh	160		80
90	Xây dựng hệ thống báo cáo hoạt động dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp của Sở Công Thương	Sở Công Thương	Quản lý, theo dõi tình hình hoạt động dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp. Quản lý, giám sát, kiểm tra việc sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đối với các doanh nghiệp hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp	2023	NS cấp tỉnh	350	Toàn bộ nhiệm vụ	350
91	Bổ sung chức năng quản lý dữ liệu Hồ sơ tự công bố sản phẩm thực phẩm, hồ sơ công bố hợp quy sản phẩm dệt may	Sở Công Thương	Tra cứu thông tin về tự công bố sản phẩm của các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm ngành công thương và hồ sơ công bố hợp quy sản phẩm dệt may của doanh nghiệp dệt may	2023	NS cấp tỉnh	30	Toàn bộ nhiệm vụ	30

92	Xây dựng phần mềm quản lý dữ liệu doanh nghiệp ngành công thương (lĩnh vực ATTP, hóa chất, thuốc lá, rượu, xăng dầu, thuốc lá, vật liệu nổ công nghiệp, trạm chiết nạp LPG, Cụm công nghiệp)	Sở Công Thương	Xây dựng phần mềm quản lý dữ liệu doanh nghiệp ngành công thương (lĩnh vực ATTP, hóa chất, thuốc lá, rượu, xăng dầu, thuốc lá, vật liệu nổ công nghiệp, trạm chiết nạp LPG, Cụm công nghiệp)	2023	NS cấp tỉnh	600	Toàn bộ nhiệm vụ	600
93	Phần mềm Quản lý phân bổ dự toán ngân sách cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh	Sở Tài chính	Quản lý phân bổ dự toán ngân sách cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh	2022 - 2023	NS cấp tỉnh	11.627	Toàn bộ nhiệm vụ	0
94	Phần mềm xác định giá đất	Sở Tài chính	Tính toán kiểm tra giá đất đã thẩm định; quản lý các dự án theo thời gian để thu tiền sử dụng đất	2022 - 2023	NS cấp tỉnh	600	Toàn bộ nhiệm vụ	0
95	Phần mềm cơ sở dữ liệu giá địa phương	Sở Tài chính	Xây dựng, khai thác và quản lý vận hành cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương; kết nối, chia sẻ thông tin từ cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương với Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá	2023	NS cấp tỉnh	2.000	Toàn bộ nhiệm vụ	2.000
96	Xây dựng HTTT Khu dân cư điện tử (thuộc Đề án thí điểm xây dựng Khu dân cư điện tử)	Sở Nội vụ	Cung cấp giải pháp ứng dụng cộng đồng để tương tác, tiếp nhận và cung cấp thông tin, sử dụng các dịch vụ hành chính công, dịch vụ sự nghiệp, dịch vụ công ích, thương mại điện tử; thực hiện chức năng tự quản của cộng đồng, người dân tham gia vào hoạt động quản lý nhà nước của chính quyền thông qua các ứng dụng CNTT theo Đề án thí điểm xây dựng Khu dân cư điện tử được ban hành kèm theo Quyết định số 3548/QĐUBND ngày 30/12/2020 của UBND tỉnh	2021 - 2023	NS cấp tỉnh (CCHC)	3.834	Đưa vào vận hành thử tại các đơn vị thí điểm	2.500
97	Phần mềm quản lý các cuộc thanh tra, kiểm tra nội vụ	Sở Nội vụ	Phục vụ quản lý các cuộc thanh tra, kiểm tra nội vụ trên địa bàn tỉnh	2023 - 2024	NS cấp tỉnh (CCHC)	250	Phê duyệt đề cương	0
98	Xây dựng phần mềm quản lý công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh	Sở Nội vụ	Quản lý công tác thi đua, khen thưởng. Cơ sở dữ liệu về thi đua, khen thưởng. Cập nhật cơ sở dữ liệu về thi đua, khen thưởng. Đào tạo sử dụng và đào tạo quản trị hệ thống	2023	NS cấp tỉnh (CCHC)	2.500	Toàn bộ nhiệm vụ	2.500
99	Xây dựng hệ thống thông tin quản lý công tác tôn giáo trên địa bàn tỉnh	Sở Nội vụ	Quản lý chức sắc, cơ sở thờ tự tôn giáo	2023 - 2024	NS cấp tỉnh	2.000		1.000
100	Nâng cấp và hosting phần mềm báo cáo thống kê, chấm điểm tiêu chí công tác văn thư, lưu trữ	Sở Nội vụ	Nâng cấp và thuê dịch vụ hosting phần mềm báo cáo thống kê, chấm điểm tiêu chí công tác văn thư, lưu trữ phù hợp với yêu cầu mới của tỉnh.	2022 - 2025	NS cấp tỉnh	68		25
101	Dự án số hóa tài liệu lưu trữ vĩnh viễn tại Lưu trữ lịch sử tỉnh Khánh Hòa	Sở Nội vụ	Số hóa tài liệu lưu trữ vĩnh viễn tại Lưu trữ lịch sử tỉnh Khánh Hòa	2022-2026	NS cấp tỉnh	9.698,5		2.827,5
102	Mua sắm thiết bị công nghệ thông tin phục vụ hoạt động của Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Trang bị máy chủ, máy trạm và thiết bị lưu điện	2023	NS cấp tỉnh	650	Toàn bộ nhiệm vụ	650
103	Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành khoa học và công nghệ và các công cụ quản	Sở Khoa học và Công nghệ	Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành khoa học và công nghệ và các công cụ quản lý, khai thác phục vụ quá trình chuyển đổi số	2023	NS cấp tỉnh	3.500	Toàn bộ nhiệm vụ	3.500

	lý, khai thác phục vụ quá trình chuyển đổi số							
104	Xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc (TXNG) cho sản phẩm, hàng hóa chủ lực trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Sở Khoa học và Công nghệ	Xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc (TXNG) cho sản phẩm, hàng hóa chủ lực trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	3.000	Phê duyệt đề cương	1.000
105	Nâng cấp hệ thống ứng phó sự cố, đảm bảo an toàn thông tin mạng của Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Nâng cấp hệ thống máy chủ, hệ thống mạng tại Sở Kế hoạch và Đầu tư (phần mềm bản quyền, thiết bị hệ thống an toàn thông tin: UPS, máy chủ cho các phần mềm nội bộ, bộ chuyển đổi). Mua sắm thiết bị phòng cháy và chữa cháy cho phòng máy chủ của Sở	2023	NS cấp tỉnh	1.066	Toàn bộ nhiệm vụ	1.066
106	Mua sắm trang thiết bị làm việc của Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hệ thống máy lấy số tự động tại bộ phận một cửa; Hệ thống họp trực tuyến; Máy in, máy scan; Hệ thống Camera giám sát	2022 - 2023	NS cấp tỉnh	652	Toàn bộ nhiệm vụ	652
107	Hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin cho chuyển đổi số	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Nâng cấp hệ thống hạ tầng CNTT cho chuyển đổi số Sở KH&ĐT	2023	NS cấp tỉnh	3.343	Toàn bộ nhiệm vụ	3.343
108	Tổ chức vận hành, duy trì, bảo trì Phần mềm hỗ trợ lập kế hoạch và xử lý chồng chéo, trùng lắp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Thanh tra tỉnh	Tổ chức vận hành, duy trì, bảo trì Phần mềm hỗ trợ lập kế hoạch và xử lý chồng chéo, trùng lắp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	2022 - 2025	NS cấp tỉnh	1.800	Toàn bộ nhiệm vụ năm 2023	420
109	Bảo trì Phần mềm hỗ trợ công tác xác minh tài sản, thu nhập của đối tượng thuộc thẩm quyền của Thanh tra tỉnh	Thanh tra tỉnh	Bảo trì Phần mềm hỗ trợ công tác xác minh tài sản, thu nhập của đối tượng thuộc thẩm quyền của Thanh tra tỉnh	2023	NS cấp tỉnh	198	Toàn bộ nhiệm vụ	40
110	Xây dựng hệ thống giám sát hoạt động tiếp công dân thông minh, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo cho tỉnh Khánh Hòa hướng tới quản lý toàn diện trên môi trường số	Thanh tra tỉnh	Xây dựng hệ thống giám sát hoạt động tiếp công dân thông minh, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo cho tỉnh Khánh Hòa hướng tới quản lý toàn diện trên môi trường số	2023	NS cấp tỉnh	9.000	Toàn bộ nhiệm vụ	9.000
111	Tích hợp các phần mềm, ứng dụng hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành Thanh tra	Thanh tra tỉnh	Tích hợp các phần mềm, ứng dụng hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành Thanh tra	2023	NS cấp tỉnh	4.500	Toàn bộ nhiệm vụ	4.500
112	Xây dựng hệ thống tác nghiệp nhắc việc trong ngành Thanh tra tỉnh	Thanh tra tỉnh	Xây dựng hệ thống tác nghiệp nhắc việc trong ngành Thanh tra tỉnh	2023	NS cấp tỉnh	1.400	Toàn bộ nhiệm vụ	1.400
113	Mua sắm trang thiết bị (máy vi tính, máy in, phần mềm diệt vi rút, máy scan,...) phục vụ cho việc chuyển đổi số	Thanh tra tỉnh	Mua sắm trang thiết bị (máy vi tính, máy in, phần mềm diệt vi rút, máy scan,...) phục vụ cho việc chuyển đổi số	2023	NS cấp tỉnh	2.200	Toàn bộ nhiệm vụ	2.200
114	Xây dựng hệ thống tác nghiệp quản lý hồ sơ Thanh tra viên của tỉnh Khánh Hòa	Thanh tra tỉnh	Xây dựng hệ thống tác nghiệp quản lý hồ sơ Thanh tra viên của tỉnh Khánh Hòa	2023	NS cấp tỉnh	1.400	Toàn bộ nhiệm vụ	1.400

115	Trang bị bản quyền phần mềm công tác thanh tra đầu tư xây dựng cơ bản tỉnh Khánh Hòa	Thanh tra tỉnh	Trang bị bản quyền phần mềm công tác thanh tra đầu tư xây dựng cơ bản tỉnh Khánh Hòa (phần mềm dự toán Delta, phần mềm MICROSOFT OFFICE, bản quyền key-online microsoft® 365 personal)	2023	NS cấp tỉnh	600	Toàn bộ nhiệm vụ	600
116	Số hóa tài liệu lưu trữ vĩnh viễn giai đoạn 1998-2022 tại Thanh tra tỉnh Khánh Hòa	Thanh tra tỉnh	Triển khai Đề án số hóa tài liệu lưu trữ vĩnh viễn giai đoạn 1998-2022 tại Thanh tra tỉnh Khánh Hòa	2023	NS cấp tỉnh	2.800	Toàn bộ nhiệm vụ	2.800
117	Phần mềm quản lý nội bộ tích hợp các lĩnh vực chuyên môn của Ban và nhiệm vụ được giao của từng CCVC để theo dõi, đánh giá xếp loại	Ban QL Khu kinh tế Vân Phong	Mua sắm máy chủ, xây dựng Phần mềm quản lý nội bộ tích hợp các lĩnh vực chuyên môn của Ban và nhiệm vụ được giao của từng CCVC để theo dõi, đánh giá xếp loại	2023	NS cấp tỉnh	950		950
118	Triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin cho Trang thông tin điện tử Công an Khánh Hòa	Công an tỉnh	Đánh giá các nguy cơ, sự cố an toàn thông tin; mua sắm thiết bị hệ thống tường lửa; trang bị phần mềm diệt virus	2023	NS cấp tỉnh	429		429
119	Nâng cấp, hoàn thiện hệ thống bảo đảm an ninh an toàn thông tin	Công an tỉnh	Đầu tư các thiết bị về đảm bảo an toàn thông tin của các hệ thống hiện có; xây dựng trung tâm giám sát mạng máy tính dùng riêng Công an tỉnh; Đầu tư các hệ thống Firewall, hệ thống phát hiện chống xâm nhập, giải pháp phòng ngừa và phát hiện virus, mã độc đảm bảo an toàn thông tin cho Công thông tin Công an tỉnh và mạng máy tính dùng riêng ngành Công an	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	6.000		2.000
120	Nâng cấp, hoàn thiện Công thông tin điện tử Công an tỉnh Khánh Hòa	Công an tỉnh	Đầu tư máy chủ, xây dựng Công thông tin điện tử Công an tỉnh trên mạng internet hỗ trợ đa nền tảng, có thể sử dụng trên các thiết bị di động, liên thông với Công dịch vụ công tỉnh, cổng dịch vụ công Bộ Công an phục vụ công tác cải cách hành chính của Công an tỉnh; phục vụ công tác chỉ đạo chỉ huy của các cấp lãnh đạo	2023	NS cấp tỉnh	3.000		3.000
121	Đánh giá mức độ an toàn thông tin tại Công an tỉnh	Công an tỉnh	Đánh giá các nguy cơ, sự cố an toàn thông tin, đánh giá ứng dụng web. Đánh giá máy chủ; hệ điều hành, ứng dụng nền tảng. Hỗ trợ khắc phục điểm yếu, lỗ hổng; đánh giá lại sau khắc phục; lập báo cáo đánh giá	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	600		200
122	Tập huấn, tuyên truyền, phổ biến các quy định về an toàn thông tin mạng	Công an tỉnh	Tập huấn các kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ bảo đảm an toàn thông tin; ứng dụng CNTT cho lãnh đạo, CBCS trong Công an tỉnh; tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định về an toàn thông tin mạng cho các cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh.	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	90		30
123	Xây dựng phòng họp trực tuyến (điểm cầu trực tuyến của Trung tâm Trợ giúp pháp lý)	Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý NN)	Mua sắm thiết bị họp trực tuyến tại điểm cầu Trợ giúp pháp lý tại tỉnh Khánh Hòa nhằm đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn kỹ thuật để kết nối vào hệ thống truyền hình phiên tòa trực tuyến với các Tòa án cấp địa phương, cũng như liên kết với Trung ương	2023	NS cấp tỉnh	250,2	Toàn bộ nhiệm vụ	250,2
124	Số hóa tài liệu lưu trữ vĩnh viễn	Sở Tư pháp	Số hóa tài liệu lưu trữ vĩnh viễn tại Sở Tư pháp	2023	NS cấp tỉnh	257,4		257,4

125	Triển khai Đề án nâng cấp toàn diện Báo Khánh Hòa điện tử	Báo Khánh Hòa	Triển khai Đề án nâng cấp toàn diện Báo Khánh Hòa điện tử: Mua sắm thiết bị và phần mềm	2023 - 2024	NS cấp tỉnh	3.740		3.740
126	Cải tạo thiết bị, dây tín hiệu mạng LAN; Lắp đặt bổ sung camera giám sát	Văn phòng UBND tỉnh	Cải tạo thiết bị, dây tín hiệu mạng LAN; Lắp đặt bổ sung camera giám sát	2023	NS cấp tỉnh	450	Toàn bộ nhiệm vụ	450
127	Xây dựng Hệ thống thông tin dữ liệu về công tác dân tộc tỉnh Khánh Hòa	Ban Dân tộc	Lưu trữ dữ liệu về công tác dân tộc thống nhất và hệ thống để dùng chung; cho phép dễ dàng tổng hợp, phân tích, khai thác thông tin hiệu quả phục vụ kịp thời và nhanh chóng cho công tác chỉ đạo điều hành chuyên môn nghiệp vụ ngành dân tộc	2023 - 2024	NS cấp tỉnh	2.700	Toàn bộ nhiệm vụ	2.700
128	Nâng cấp Hệ thống mạng nội bộ và mua sắm trang thiết bị tại Ban Dân tộc	Ban Dân tộc	Trang bị thiết bị cần thiết nhằm thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT trong điều hành, giải quyết việc của cơ quan	2023	NS cấp tỉnh	200	Toàn bộ nhiệm vụ	200
129	Mua sắm thiết bị công nghệ thông tin phục vụ hoạt động ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của Sở Ngoại vụ	Sở Ngoại vụ	Mua sắm trang thiết bị: Máy trạm, thiết bị an toàn thông tin, phần mềm bản quyền, thiết bị lưu điện, phòng cháy, chữa cháy và cải tạo mạng LAN.	2023	NS cấp tỉnh	450	Toàn bộ nhiệm vụ	450
UBND cấp huyện						3.755		2.715
130	Đầu tư trang thiết bị làm việc tại các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn và tại bộ phận 1 cửa cấp huyện, cấp xã	UBND huyện Khánh Sơn	Đáp ứng nhu cầu làm việc, khai thác thông tin của cán bộ, công chức, viên chức và người làm động tại các cơ quan trên địa bàn huyện	2023 - 2025	NS cấp tỉnh	2.000		1.000
131	Ứng dụng giải pháp số trong quản lý sản xuất, quảng bá Sầu riêng Khánh Sơn theo hướng tiên tiến, gia tăng giá trị gắn với truy xuất nguồn gốc	UBND huyện Khánh Sơn	Quản lý, ghi chép nhật ký sản xuất, theo dõi vòng đời sản phẩm, tạo mã sản phẩm (Qr-Code), khai báo qua phần mềm (App) trên thiết bị thông minh; Đảm bảo chống hàng giả, hàng nhái, minh bạch thông tin truy xuất; Nhận biết/phân biệt sản phẩm đúng nguồn gốc, xuất xứ; Truy vấn thông tin đến toàn bộ lịch sử chuỗi vận hành của sản phẩm; Truy xuất nguồn gốc sản phẩm tiện lợi qua mã Qr-Code gắn trên lô sản phẩm/sản phẩm; Quản lý vùng nguyên liệu (diện tích, mật độ, chế độ dinh dưỡng,...) thông qua hệ thống phân tích không gian (GIS) hoạt động trên nền tảng Website; Quảng bá vùng nguyên liệu và sản phẩm bằng công nghệ Vr 360; Phục vụ công tác theo dõi, quản lý toàn bộ chuỗi vận hành của sản phẩm; Thúc đẩy giải pháp số, giúp tiết kiệm chi phí, nhân lực trong công tác quản lý, tổng hợp số liệu, báo cáo,...	2023	NS cấp tỉnh	1.500		1.500
132	Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	UBND huyện Diên Khánh	- Thiết bị hạ tầng mạng, máy quét văn bản, máy lấy số thứ tự tại Văn phòng HĐND và UBND huyện (100 triệu); - Dữ liệu hộ tịch đã được đăng ký tại Phòng Tư pháp và kho lưu trữ của UBND huyện (125 triệu); - Trang bị máy scan để thực hiện số hóa Dữ liệu quản lý hoạt động xây dựng của Phòng QLĐT (30 triệu)	2022-2024	NS cấp huyện	255		215
IV CHUYÊN ĐỔI ĐÀI TRUYỀN THANH ỨNG DỤNG CNTT						10.870		10.870



133	Chuyển đổi 02 Đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin – viễn thông thuộc thành phố Nha Trang (Vĩnh Nguyên, Vĩnh Thạnh)	UBND thành phố Nha Trang	Đầu tư mới hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông, bao gồm: Phần cứng, phần mềm theo quy định tại Thông tư số 39/2020/TT-BTTTT ngày 24/11/2020 (gồm: Mua sắm, lắp đặt thiết bị, đào tạo và chuyển giao toàn bộ hệ thống)	2023	NS cấp tỉnh	1.920	Toàn bộ nhiệm vụ	1.920
134	Chuyển đổi 02 Đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin – viễn thông thuộc thành phố Cam Ranh (Cam Bình, Cam Thành Nam)	UBND thành phố Cam Ranh	Đầu tư mới hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông, bao gồm: Phần cứng, phần mềm theo quy định tại Thông tư số 39/2020/TT-BTTTT ngày 24/11/2020 (gồm: Mua sắm, lắp đặt thiết bị, đào tạo và chuyển giao toàn bộ hệ thống)	2023	NS cấp tỉnh	1.520	Toàn bộ nhiệm vụ	1.520
135	Chuyển đổi 01 Đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin – viễn thông thuộc thị xã Ninh Hòa (Ninh Bình)	UBND thị xã Ninh Hòa	Đầu tư mới hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông, bao gồm: Phần cứng, phần mềm theo quy định tại Thông tư số 39/2020/TT-BTTTT ngày 24/11/2020 (gồm: Mua sắm, lắp đặt thiết bị, đào tạo và chuyển giao toàn bộ hệ thống)	2023	NS cấp tỉnh	360	Toàn bộ nhiệm vụ	360
136	Chuyển đổi 04 Đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin – viễn thông thuộc huyện Khánh Vĩnh (Liên Sang, Sơn Thái, Giang Ly, Khánh Trung)	UBND huyện Khánh Vĩnh	Đầu tư mới hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông, bao gồm: Phần cứng, phần mềm theo quy định tại Thông tư số 39/2020/TT-BTTTT ngày 24/11/2020 (gồm: Mua sắm, lắp đặt thiết bị, đào tạo và chuyển giao toàn bộ hệ thống)	2023	NS cấp tỉnh	2.130	Toàn bộ nhiệm vụ	2.130
137	Chuyển đổi 06 Đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin – viễn thông thuộc huyện Vạn Ninh (Vạn Hưng, Vạn Long, Vạn Thọ, Xuân Sơn, Vạn Bình, Đại Lãnh)	UBND huyện Vạn Ninh	Đầu tư mới hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông, bao gồm: Phần cứng, phần mềm theo quy định tại Thông tư số 39/2020/TT-BTTTT ngày 24/11/2020 (gồm: Mua sắm, lắp đặt thiết bị, đào tạo và chuyển giao toàn bộ hệ thống)	2023	NS cấp tỉnh	4.940	Toàn bộ nhiệm vụ	4.940
Tổng cộng:						432.300,2		227.090,1
<i>Cấp huyện:</i>						<i>35.129</i>		<i>20.669</i>
<i>Cấp tỉnh:</i>						<i>397.171,2</i>		<i>206.421,1</i>